

CÔNG TY CP LIZEN
LIZEN JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/No: 173/LIZEN-PL&KSNB

TPHCM, ngày 18 tháng 4 năm 2026
HCMC, April 18, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SGDCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HO CHI MINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước /The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TPHCM/ Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức/ organization name: CÔNG TY CP LIZEN
LIZEN Joint Stock Company
- Mã chứng khoán / securities symbol: LCG
- Địa chỉ trụ sở chính / address: 24A Phan Đăng Lưu, Phường Gia Định, TPHCM
24A Phan Dang Luu Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại / telephone: (84.28) 38 411 375
- Fax: 028.39411376
- Người thực hiện công bố thông tin / submitted by: Lê Thị Phương Nam
Chức vụ / position: Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director
- Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type : ☐ periodic ☐ irregular ☐ 24h ☐ on demand

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Lizen công bố Báo cáo thường niên năm 2025.

Content of information disclosure:

LIZEN Joint Stock Company publishes the Annual Report 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/4/2026 tại đường dẫn:
<https://lizen.vn/vi/document-category/bao-cau-thuong-nien>

This information was disclosed on Company's Portal on 18/4/2026, available at:
<https://lizen.vn/vi/document-category/bao-cau-thuong-nien>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ CBTT

Person authorized to disclose information



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thị Phương Nam



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG

- 1. Thông tin khái quát
- 2. Lĩnh vực hoạt động và địa bàn kinh doanh
- 3. Thông tin về mô hình quản trị, Tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- 4. Định hướng phát triển
- 5. Các rủi ro

04

05

12

14

22

30

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 1. Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh
- 2. Tình hình tài chính
- 3. Những cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

70

71

72

75

76

82

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 2025

- 1. Hội đồng quản trị
- 2. Ủy ban kiểm toán
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ủy ban kiểm toán

89

90

97

98

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

31

- 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 2. Tổ chức & Nhân sự
- 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 4. Tình hình tài chính
- 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

32

34

46

49

51

58

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

83

- 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

84

87

88

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

119

I. THÔNG TIN CHUNG



1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Công ty Cổ phần LIZEN (LIZEN), mã chứng khoán LCG, tiền thân là Công ty Cổ phần Licogi 16 (Licogi 16) được thành lập vào năm 2001, đến nay đã có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

Với các giá trị cốt lõi “Trách nhiệm - Nhân văn - Sáng tạo”, LIZEN tự tin vững bước với tầm nhìn trở thành Doanh nghiệp Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông - Hạ tầng kỹ thuật và Công nghiệp hàng đầu Việt Nam và khu vực.

Hiện tại, LIZEN hoạt động chính trong 3 lĩnh vực: Hạ tầng giao thông, Bất động sản, Năng lượng tái tạo & Xây dựng dân dụng – Công nghiệp.

Với triết lý kinh doanh “Đồng hành kiến tạo giá trị”, LIZEN đã xây dựng được uy tín, niềm tin từ khách hàng và đối tác qua các dự án đã và đang thi công.



1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN LIZEN

Tên tiếng Anh: LIZEN JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: LIZEN

Giấy ĐKKD số: 0302310209

Mã cổ phiếu: LCG – Niêm yết: 2008

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, Phường Gia Định, TP.HCM

Điện thoại: 028.38411375 | Fax: 028.38411376

Email: info@lizen.vn | Website: lizen.vn

Sàn niêm yết: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE)



LIZEN

ĐỒNG HÀNH KIẾN TẠO GIÁ TRỊ

Cơ Cấu Vốn

Vốn Điều Lệ

2.086.024.670.000 đồng

Tổng Số Cổ Phiếu

208.602.467 cổ phiếu

Vốn Đầu Tư Chủ Sở Hữu

2.727.454.791.837 đồng

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

2001

Công ty Xây dựng số 16 được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh của Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng LICOGI,

2003

Được tổ chức UKAS cấp chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001 – 2000,

2006

-Chính thức chuyển mô hình hoạt động từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần,
-Đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ dành cho đơn vị có thành tích trong công tác từ 2001–2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc,

2008

-LICOGI 16 chính thức niêm yết cổ phiếu tại SGDCK TP.HCM với mã chứng khoán LCG,
-Đầu tư thiết bị sản xuất bê tông đầm lăn (RCC) hiện đại nhất Việt Nam phục vụ thi công Thủy điện Bản Chát với tổng kinh phí là 230 tỷ đồng,

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

2009

Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Điện lực LICOGI 16,

2018

- Thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16,
- Thành lập Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng – Chi nhánh Công ty Cổ phần LICOGI 16,
- Thành lập Xí nghiệp sản xuất và thương mại Vật liệu xây dựng LICOGI 16 – Chi nhánh Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Lạng Sơn,

2019

- Cao tốc Bắc Giang-Lạng Sơn được đưa vào sử dụng.,
- Khánh thành Nhà máy điện mặt trời Chư Ngọc-Gia Lai,

2020

Khánh thành Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải,

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

2022

Thay đổi nhận diện thương hiệu chuyển từ LICOGI 16 thành Công ty Cổ phần LIZEN (“LIZEN”),

2023

-LIZEN ghi dấu ấn mạnh mẽ là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực thi công hạ tầng giao thông, khẳng định thương hiệu qua các công trình trọng điểm quốc gia: Cao tốc Vũng Áng – Bùn, Cao tốc Vân Phong – Nha Trang, Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, Cụm dự án Hưng Yên...

-Top 20 doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2023,

2024

Cao tốc Vân Phong – Nha Trang:
Dự án đường Vành Đai 4.
Dự án Tân Phúc -Vũng Phan:
Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu.
Cao tốc Bắc Nam đoạn Quốc Lộ 45 - Nghi Sơn.

2025

Dự án tuyến đường kết nối di sản dọc sông Hồng.
Cao tốc Nội Bài – Lào Cai.
Cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

2025

LIZEN trúng thầu thi công Dự án xây dựng mở rộng đoạn Yên Bái – Lào Cai, thuộc tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai, với giá trị hợp đồng hơn 3.628 tỷ đồng, là thành viên đứng đầu liên danh, LIZEN đảm nhận 53,69% giá trị thực hiện hợp đồng. LIZEN ký kết hợp đồng thi công gói thầu XL02 thuộc dự án thành phần 3 của cao tốc Quy Nhơn - Pleiku. Với vai trò đứng đầu liên danh, LIZEN đảm nhận gần 64% giá trị gói thầu, tương đương khoảng 3.400 tỷ đồng. LIZEN ký kết hợp đồng gói thầu Gói 09 – Dự án tuyến đường kết nối di sản dọc sông Hồng, với tổng giá trị hợp đồng hơn 6.000 tỷ đồng, LIZEN là đơn vị đứng đầu liên danh, đảm nhận 60% giá trị thực hiện hợp đồng.



CÁC SỰ KIỆN KHÁC

- Huân chương Lao động hạng ba năm 2007.
- Chứng nhận “Thương hiệu Chứng khoán uy tín 2009” và danh hiệu “Top 100 Doanh nghiệp niêm yết hàng đầu VN” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Chứng nhận “Thương hiệu chứng khoán uy tín – 2010” dành cho doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Chứng nhận “Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2011”.
- Huân chương Lao động hạng nhì năm 2011.
- Cờ truyền thống của UBND TP.HCM năm 2011.
- Cờ truyền thống của UBND Đồng Nai năm 2011.
- Chứng nhận Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2012.
- Cờ thi đua của Chính phủ năm 2015.
- Chứng nhận “Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam” năm 2019, 2020, 2021, 2022.
- Top 20 doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2023.
- LIZEN (LCG) là 1 trong 2 nhà thầu được Đồng Nai khen thưởng thi công xuất sắc tại dự án giao thông trọng điểm.
- Top 10 Doanh nghiệp Đổi mới Sáng tạo & Kinh doanh Hiệu quả.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ 2025.
- Top 10 Doanh nghiệp Tạo Giá Trị 2025
- Huân chương Lao động hạng Ba năm 2025.



2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

HẠ TẦNG GIAO THÔNG

Hạ tầng giao thông là ngành nghề cốt lõi trong suốt chặng đường phát triển của LIZEN. Với hệ thống máy móc, thiết bị hiện đại, đồng bộ tạo sức mạnh cạnh tranh, xây dựng thương hiệu LIZEN đứng trong Top 5 các nhà thầu thi công đường giao thông hàng đầu tại Việt Nam, và cũng là nhà cung ứng bê tông nhựa thương phẩm có uy tín cho thị trường trong nước.

HẠ TẦNG DÂN DỤNG - CÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

LIZEN là một trong những doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng các công trình hạ tầng dân dụng - công nghiệp, được các Chủ đầu tư tin tưởng giao làm nhà thầu chính thi công các công trình có giá trị lớn và có yêu cầu về mặt tiến độ cũng như kỹ thuật cao.

BẤT ĐỘNG SẢN

Quỹ đất lớn tại các vị trí chiến lược trên địa bàn các tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Thanh Hóa với nhiều dự án đang được triển khai thực hiện.



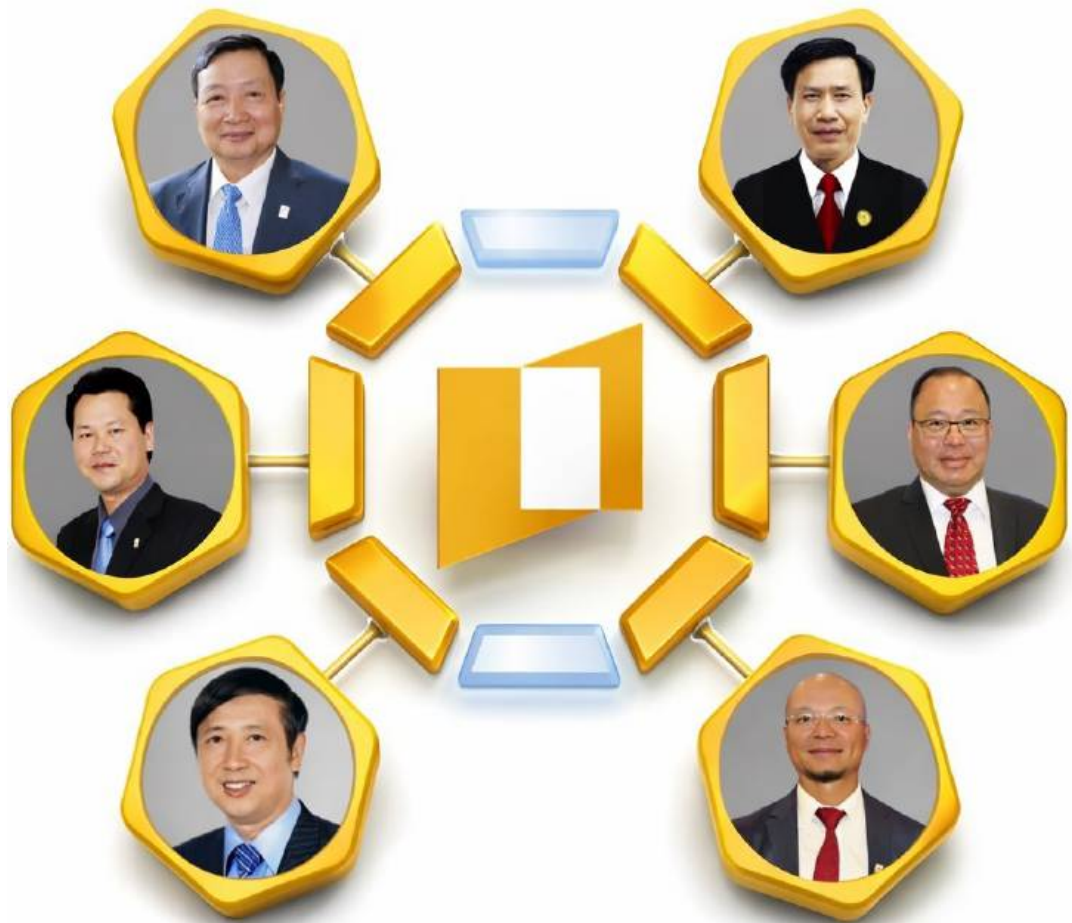
LIZEN có địa bàn kinh doanh toàn quốc với nhiều dự án trải dài các tỉnh từ Bắc-Trung-Nam-Tây Nguyên



3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020:
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.



3.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông BÙI DƯƠNG HÙNG Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1958
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 2,98%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đô thị
- Quá trình công tác:
- 04/2001 – 01/2006: Giám đốc Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LICOGI).
- 02/2006 – 06/2007: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 07/2007 – 03/2013: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 04/2013 – 12/2017: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 01/2018 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16 nay là Công ty Cổ phần LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng LIZEN.



*"Hãy tự hào và tự tin để nói rằng: tôi là người của **LIZEN**"*

3.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông TĂNG QUỐC THUỘC
Thành Viên HĐQT

- Năm sinh: 1977
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,63%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Kinh tế và QTKD

Quá trình công tác:

- 2006 – 2009: Chỉ huy trưởng công trình, Phó phòng KT–KH Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 2009 – 2010: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.1.
- 2012 – 2015: Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.1.
- 05/2016 – 04/2017: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc thi công Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 05/2017 – 12/2017: Tổng Giám đốc, Giám đốc KT–KH Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 01/2018 – 05/2020: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 06/2020 – 04/2022: Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 04/2022 – 08/2025: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LIZEN.
- 08/2025 – nay: TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LIZEN

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bất động sản LIZEN.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Tiệp ích LICOGI 16.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng.

3.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông DƯƠNG KIM NGỌC

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1964
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản lý kinh tế, Cử nhân Tài chính

Quá trình công tác:

- 03/1988 – 12/1989: Bộ đội Cục hậu cần - Quân đoàn 3.
- 01/1990 – 10/1991: Nhân viên Ngân hàng Đầu tư và PTVN - Chi nhánh Vĩnh Phú.
- 10/1991 – 1994: Phó Kế toán trưởng Tổng Công ty Sông Đà.
- 1994 – 1997: Kế toán trưởng Công ty TVTK Sông Đà.
- 1997 – 2001: Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 8.
- 2001 – 2002: Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 3.
- 2002 – 2005: Kế toán trưởng Đại diện TCT Sông Đà tại miền Trung.
- 2005 – 2006: Phó Kế toán trưởng Tổng Công ty Sông Đà.
- 2006 – 2014: Kế toán trưởng-Phó TGD Công ty Cổ phần Sông Đà 9.
- 2014 – nay: Trưởng phòng XDCC và MSTs Vietinbank.
- 04/2023 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LIZEN.



Ông NGUYỄN VĂN NGHĨA

Thành viên HĐQT,
Thành viên Ủy ban Kiểm toán

- Năm sinh: 1963
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 5,02%
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Quá trình công tác:

- 2005 – 2006: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Prime Vĩnh Phúc.
- 2006 – 2008: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Prime Group.
- 2009 – 2016: Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Prime Group.
- 2016 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Vận tải Thành Long.
- 04/2020 – 10/2021: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Gạch men Tasa.
- 06/2020 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16 nay là Công ty Cổ phần LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng AMECC.
- Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Vận tải Thành Long.

3.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông PHAN NGỌC HIẾU

Thành viên HĐQT độc lập
Trưởng ban UBKT

- Năm sinh: 1975
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Quá trình công tác:

- 1997 – 2015: Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Cơ khí Kết cấu thép Sóc Sơn.
- 2010 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thương mại Đại Dũng; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực LICOGI 16.
- 05/2016 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16 nay là Công ty Cổ phần LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dây cáp điện VN.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ điện Miền Trung.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí XD Thương mại Đại Dũng.



**Ông BUDIMAN SATRIO
SUDONO LIEM**

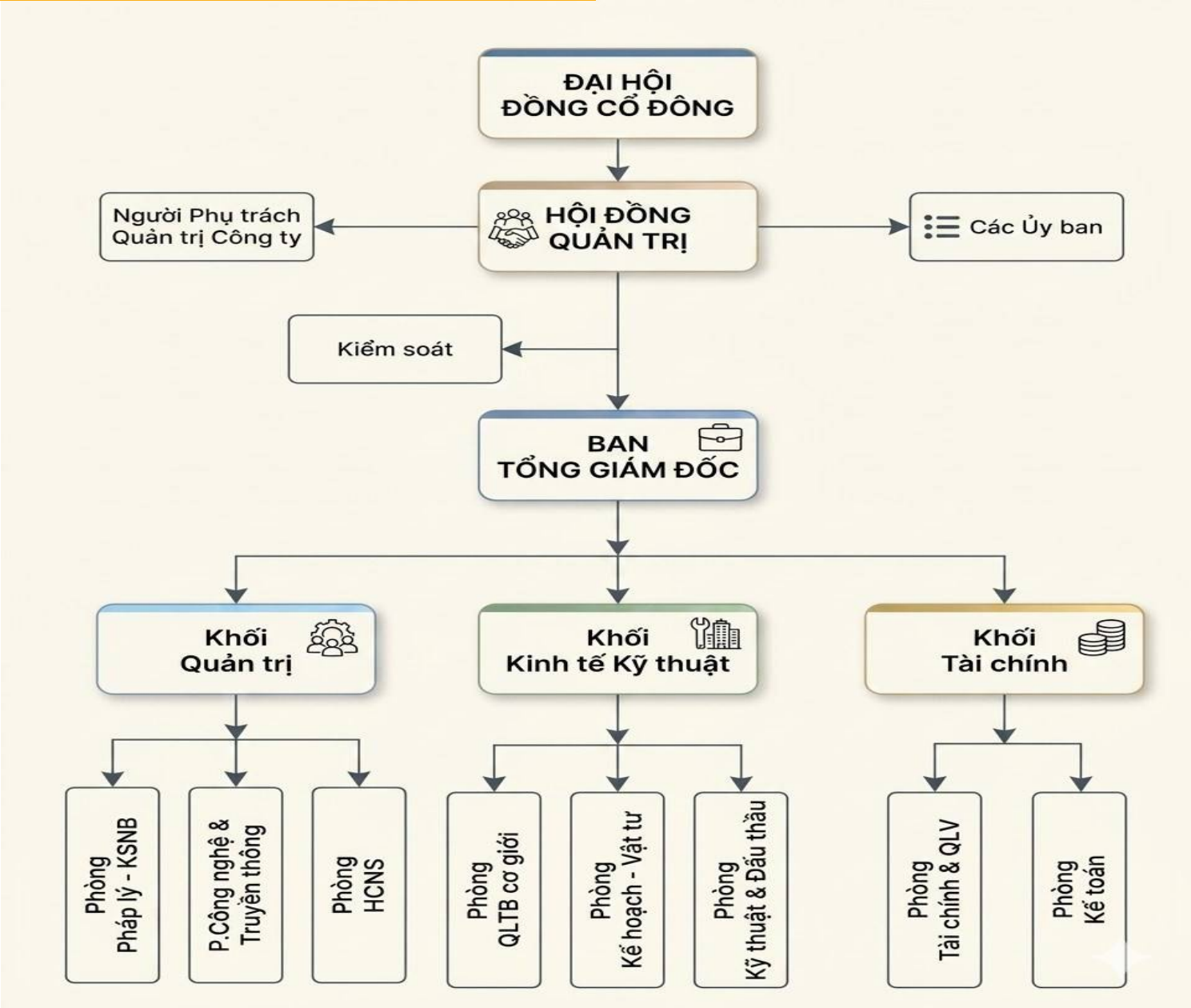
Thành viên HĐQT độc lập

- Năm sinh: 1961
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 1993 – nay: Phó Chủ tịch cấp cao Công ty Chứng khoán Nikko Indonesia.
- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16 nay là Công ty Cổ phần LIZEN.

3.2 CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



3.3 CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16	24A Phan Đăng Lưu, P. Gia Định, TP. HCM	Năng lượng tái tạo,	35.760.000.000	97,00%
2. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12	21/3C KP4, P. Tân Thới Hiệp, TP. HCM	Thi công công trình xây dựng và thi công BĐS	85.878.880.000	80,00%
3. Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Lizen	24A Phan Đăng Lưu, P. Gia Định, TP. HCM	Thi công công trình xây dựng	47.500.000.000	95,00%
4. Công ty CP Đầu tư Tiện ích Licogi 16	24A Phan Đăng Lưu, P. Gia Định, TP. HCM	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	75.000.000.000	75,00%
5. Công ty CP Bất động sản Lizen	24A Phan Đăng Lưu, P. Gia Định, TP. HCM	Kinh doanh BĐS, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu	28.500.000.000	95,00%
6. Công ty CP Điện mặt trời Chư Ngọc	QL25, Buôn B'Lang, Xã Phú Túc, Gia Lai	Sản xuất điện,	2.676.040.000	98,00%
7. Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị	Phòng số 311, Tầng 3, Khu văn phòng tòa CT2 Chung cư Ban Cơ Yếu Chính Phủ, Đường Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	Đầu tư xây dựng công trình cao tốc	53.245.500.000	50,71%

3.3 CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty liên kết và các đơn vị khác	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp(đồng)	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông	Ấp 8, xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh nhiên liệu sinh học	123.508.733.758	22,00%
2. Công ty CP BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	278 Thụy Khuê, P. Tây Hồ, TP. Hà Nội	Đầu tư xây dựng công trình cao tốc	527.589.030.000	22,41%
3. Công ty CP Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng	Số 22 Đinh Liệt, P. Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn	Đầu tư xây dựng công trình cao tốc	211.429.366.621	20,00%
4. Công ty CP Cấp nước Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị	Thôn Tân Lập, xã Vĩnh Định, tỉnh Quảng Trị	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	7.560.000.000	45,00%
5. Công ty CP Hiệp Hội Doanh Nghiệp Phú Thọ	Xóm Khoang, xã Hương Cẩn, tỉnh Phú Thọ	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	72.000.000.000	36,00%
6. Công ty Cổ phần BOT 38	Km 10+900 quốc lộ 38, làng Chi Hồ, xã Tân Chi, Bắc Ninh	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	47.500.000.000	19,00%
7. Công ty CP Boo nhà máy nước Phú Ninh	Thôn Bích Sơn, xã Tam Xuân, TP. Đà Nẵng	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	59.611.760.000	12,04%



4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

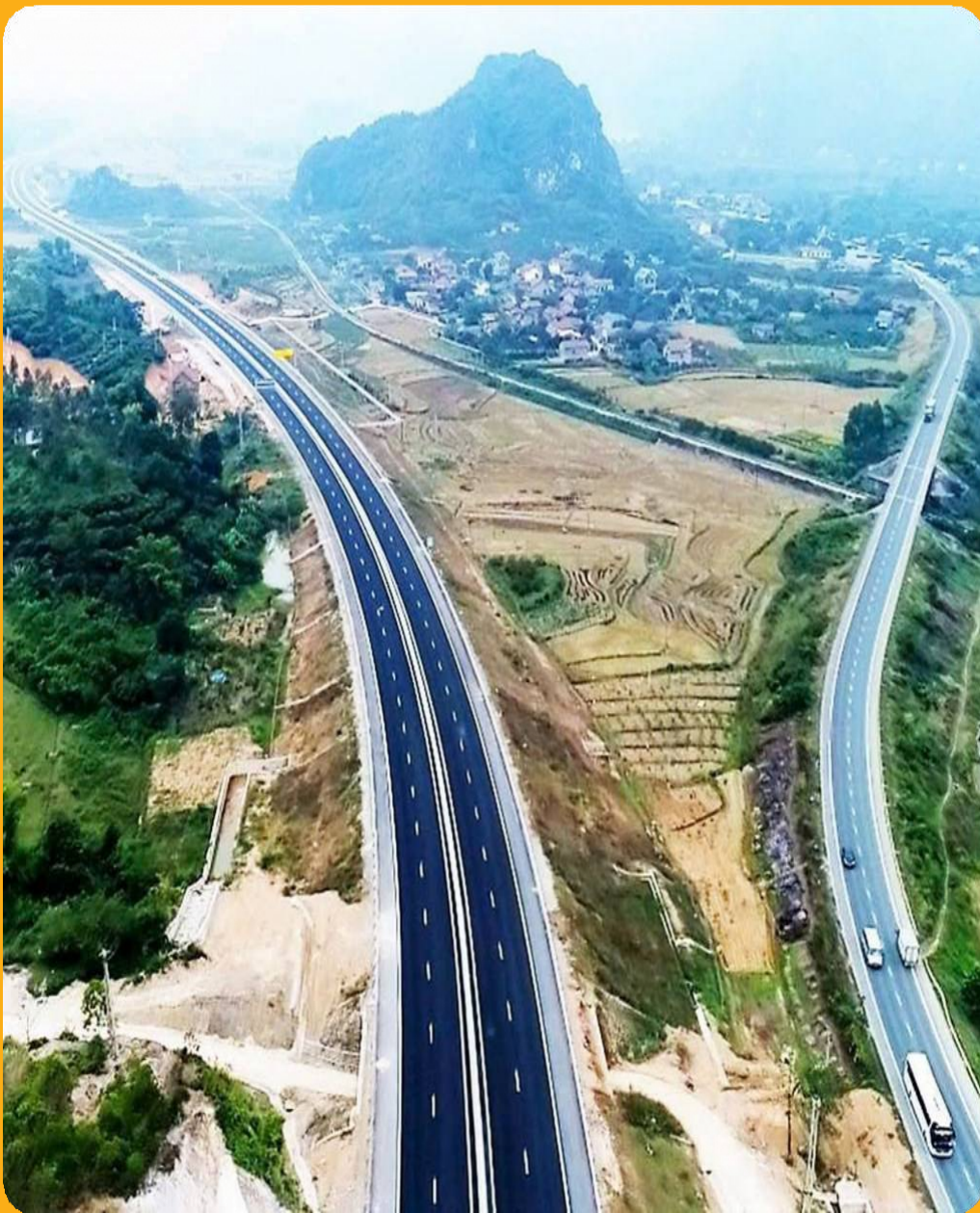
4.2 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



LIZEN hoạch định kế hoạch doanh thu năm 2026 là 5.000 tỷ đồng, lợi nhuận 250 tỷ đồng.

CHỈ TIÊU	TH 2024	TH 2025	KH 2026	TH 2025/ TH 2024	KH 2026/ TH 2025
Doanh thu	2.817	3.002	5.000	107%	166,6%
Lợi nhuận sau thuế	121,47	150,15	250,00	124%	166,5%
Biên LN ròng	4,31%	5,00%	5,00%		

4.2 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



Hạ tầng giao thông

Năm 2026, Công ty tiếp tục triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm 2025 như Đường Di sản, cao tốc Nội Bài - Lào Cai, cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng, Đường Vành đai 4 Hưng Yên và cao tốc Quy Nhơn - Pleiku. Đồng thời, Công ty sẽ tham gia đấu thầu và ký kết hợp đồng các dự án giao thông tiềm năng có quy mô lớn, đi kèm với quản lý chặt chẽ chi phí đầu vào để bảo đảm biên lợi nhuận theo kế hoạch.

4.2 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Bất động sản

KIỆN TOÀN PHÁP LÝ & CẤP SỔ:

- Hoàn tất cấp Giấy chứng nhận cho 100% khách hàng tại các dự án trọng điểm (TP.HCM, Đồng Nai).
- Thúc đẩy thủ tục chuyển nhượng và nộp hồ sơ cấp sổ cho các lô đất thuộc phần điều chỉnh quy hoạch mới.

TỐI ƯU QUY HOẠCH & THIẾT KẾ:

- Hoàn thiện thẩm định/điều chỉnh mẫu nhà và triển khai thiết kế các phân khu chung cư cao tầng.
- Chủ động đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân khu tại các dự án tiềm năng ngay sau khi có quy hoạch chung.

ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG & GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG:

- Hoàn tất xây dựng thô và bàn giao tài sản cho khách hàng đúng tiến độ.
- Quyết liệt trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và sang tên quỹ đất sạch tại các tỉnh (Lâm Đồng, Khánh Hòa).



4.2 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Năng lượng tái tạo

Công ty tiếp tục hoàn thiện các dự án năng lượng tái tạo đã nghiên cứu và có trong quy hoạch, gồm:

- Nhà máy điện mặt trời Chư Ngọc (Gia Lai)
- Nhà máy điện mặt trời Ninh Sơn 1
- Dự án nhà máy điện gió Thăng Hưng
- Dự án nhà máy điện gió Đình Lập
- Dự án điện gió LICOGI 16 Quảng Trị

Trọng tâm là hoàn thiện chủ trương đầu tư, thủ tục đất đai, giấy phép xây dựng, phương án tài chính, đàm phán giá điện và chuẩn bị Hợp đồng mua bán điện; đồng thời tiếp tục nghiên cứu các dự án có tiềm năng để trình ĐHQĐ xem xét chủ trương đầu tư.



4.2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



Chiến lược phát triển đến năm 2035

LIZEN cam kết mục tiêu phát triển bền vững, dung hòa 3 yếu tố: kinh tế, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. LIZEN tham gia vào các dự án phát triển ngành công nghiệp điện năng, năng lượng tái tạo không chỉ góp phần vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương mà còn thể hiện trách nhiệm đối với môi trường của doanh nghiệp khi khai thác các giải pháp năng lượng tái tạo, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững.

4.2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Quan tâm đến môi trường

Trong hoạt động xây dựng, LIZEN đầu tư vào hệ thống máy móc thiết bị đồng bộ và hiện đại, thể hiện mối quan tâm đến môi trường bằng cách hạn chế lượng khí thải và giảm thiểu sản phẩm không đạt yêu cầu. LIZEN luôn nỗ lực giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng xây dựng của Việt Nam và quốc tế, đồng thời không để xảy ra khiếu kiện về vấn đề an toàn môi trường.



4.2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Trách nhiệm với xã hội

- Với nhân viên khối văn phòng, hay nhân viên công trường, Công ty vẫn duy trì các hoạt động thể chất như bóng đá, bóng bàn, cầu lông, Pickleball tạo tinh thần gắn kết, kết hợp nâng cao đời sống tinh thần cho tập thể con người LIZEN. Giao lưu bóng đá giữa các ban điều hành dự án vẫn thường xuyên được khuyến khích.
- Ở địa bàn có dự án, Ban lãnh đạo chủ trương xây dựng các Nhà ban điều hành khang trang, cơ sở vật chất đầy đủ đáp ứng cao trong công tác hội họp, lưu trú và sinh hoạt.
- LIZEN đóng góp vào quỹ học bổng của ĐH Thủy Lợi, Trường Đại học Giao thông vận tải Hà Nội khuyến khích tinh thần học tập vượt khó của sinh viên. Đây là một minh chứng cho sự quan tâm và đầu tư của LIZEN vào nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty....



5. CÁC RỦI RO



CÁC RỦI RO

Trong bối cảnh kinh tế xã hội liên tục chuyển biến, các yếu tố rủi ro luôn tồn đọng và có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Một số rủi ro chính mà LIZEN phải đối mặt bao gồm: rủi ro từ thị trường ngân hàng và trái phiếu, giá cả nguyên vật liệu tăng cao, và biến đổi khí hậu. Để giảm thiểu các rủi ro này, LIZEN tăng cường tuyển dụng nhân lực có trình độ chuyên môn, đào tạo nhân viên hiện hữu, áp dụng hệ thống quản lý doanh nghiệp ERP và cải tiến quy trình hồ sơ qua phần mềm E-office, đẩy mạnh công nghệ hoá trong công tác điều hành cũng như trong hoạt động sản xuất kinh doanh

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tổng quan hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025 là năm cuối nhiệm kỳ Hội đồng quản trị giai đoạn 2021 - 2025. Trên cơ sở năng lực cốt lõi và khả năng thích ứng linh hoạt với xu thế chuyển dịch của nền kinh tế, Công ty Cổ phần LIZEN tiếp tục kiên định theo đuổi chiến lược phát triển ba lĩnh vực: hạ tầng giao thông (mũi nhọn chiến lược), năng lượng tái tạo, xây dựng dân dụng - công nghiệp và bất động sản. Trong năm, LIZEN tiếp tục thi công các dự án chuyển tiếp từ năm 2024 như Đường Vành đai 4, Tân Phúc - Võng Phan, cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng, cao tốc Vân Phong - Nha Trang...; đồng thời triển khai các dự án mới như Đường Di sản và Nội Bài - Lào Cai.



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ KINH DOANH VƯỢT KẾ HOẠCH

Doanh thu (Tỷ VNĐ)

Lợi nhuận (Tỷ VNĐ)

Hoàn thành 107,2% kế hoạch, tăng 24% so với năm 2024.

Hoạt động xây lắp vẫn là cốt lõi, mang lại nguồn công việc và doanh thu chính cho LIZEN.

Các dự án hạ tầng giao thông chiếm tỷ trọng doanh thu cao gồm:

- **Dự án Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng:** Tổng doanh thu đạt 807 tỷ đồng
- **Dự án Đường Di Sản:** Tổng doanh thu đạt 545 tỷ đồng
- **Dự án Vành đai 4:** Đạt 371 tỷ đồng
- **Dự án Tân Phúc Vĩng Phan:** Đạt 294 tỷ đồng
- **Dự án Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu:** Đạt 246 tỷ đồng

CHỈ TIÊU	TH 2024	KH 2025	TH 2025	TH 2025/TH 2024	TH 2025/KH 2025
Doanh thu (tỷ đồng)	2.817	3.000	3.002	107%	100,1%
Lợi nhuận sau thuế	121,47	140,00	150,15	124%	107,2%
Biên LN ròng	4,31%	4,67%	5,00%		

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông PHÍ NGỌC ANH
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1972
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đường bộ

Quá trình công tác:

- 05/2002 – 06/2009: Chuyên viên KTCL – KQLĐB VII – Tổng cục Đường bộ Việt Nam.
- 06/2009 – 11/2011: Chuyên viên ĐHDA 2 – BQLDA 7 (PMU7) – Tổng cục Đường bộ Việt Nam.
- 12/2011 – 2015: Trưởng phòng Xây dựng, Giám đốc BĐHDA Formosa, Giám đốc Xây dựng Công ty CP LICOGI 16.
- 2016 – 04/2017: Giám đốc Kinh tế – Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16.
- 04/2017 – 11/2019: Giám đốc thi công Công ty CP LICOGI 16.
- 12/2019 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16 nay là Công ty CP LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT Công ty CP BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị.



Ông CAO NGỌC PHƯƠNG
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1986
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,16%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kỹ thuật công trình

Quá trình công tác:

- 2007 – 2009: Kỹ sư QS Công ty CP XD Nhựt Tiến và Công ty TNHH Xây dựng GTC.
- 09/2009 – 07/2015: Trưởng phòng Quản lý chi phí, đấu thầu Công ty CP XD Việt Đăng.
- 07/2015 – 02/2017: Quản lý Thương mại Tập đoàn MESA Group.
- 02/2017 – 08/2019: Kỹ sư quản lý chi phí – hợp đồng – khối lượng – đấu thầu cấp cao Công ty Arcadis Việt Nam.
- 08/2019 – 06/2021: Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư Công ty CP LICOGI 16.
- 06/2021 – 04/2022: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16
- 04/2022 – 08/2025: Tổng Giám đốc Công ty CP LIZEN.
- 08/2025 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Điện mặt trời Chư Ngọc.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16.

2.1 DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông TĂNG QUỐC THUỘC
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1977
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,63%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Kinh tế và QTKD

Quá trình công tác:

- 2006 – 2009: Chỉ huy trưởng công trình, Phó phòng KT–KH Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 2009 – 2010: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.1.
- 2012 – 2015: Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.1.
- 05/2016 – 04/2017: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc thi công Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 05/2017 – 12/2017: Tổng Giám đốc, Giám đốc KT–KH Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 01/2018 – 05/2020: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 06/2020 – 04/2022: Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 04/2022 – 08/2025: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LIZEN.
- 08/2025 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bất động sản LIZEN.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Tiện ích LICOGI 16.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng.



Bà LÊ THỊ PHƯƠNG NAM
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1976
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,26%
- Trình độ chuyên môn: Luật sư

Quá trình công tác:

- 2002 – 2010: Trợ lý Ban Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Pháp chế Công ty Hoàng Quân.
- 2013 – 11/2018: Trưởng phòng Pháp chế Công ty CP LICOGI 16.
- 11/2018 – 11/2019: Trưởng phòng Pháp chế, Giám đốc Hành chính – Quản trị Công ty CP LICOGI 16.
- 12/2019 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16 nay là Công ty CP LIZEN.

2.1 DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông NGUYỄN VĂN VIỆT
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1985
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,27%
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- 2008 – 2012: công tác tại Công ty CP PinẮc quy Miền Nam.
- 2013 – 4/2024: Kế toán tổng hợp, Kế toán trưởng Công ty CP LICOGI 16 nay là Công ty CP LIZEN.
- 05/2024 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LIZEN

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT Công ty CP Bất động sản LIZEN.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng LIZEN.



Ông BÀNH VĂN ANH
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1983
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,03%
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng DD &CN

Quá trình công tác:

- 2007 - 2012: Làm việc tại Ban Giám sát dự án công ty CP Xi măng Hà Tiên 1.
- 2012 - 04/2024: Công tác tại Công ty CP LICOGI 16 nay là Công ty Cổ phần LIZEN.
- 05/2024 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LIZEN.

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng LIZEN.

2.1 DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông ĐỖ VĂN HƯỞNG
Kế toán trưởng

- Năm sinh: 1987
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,01%
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

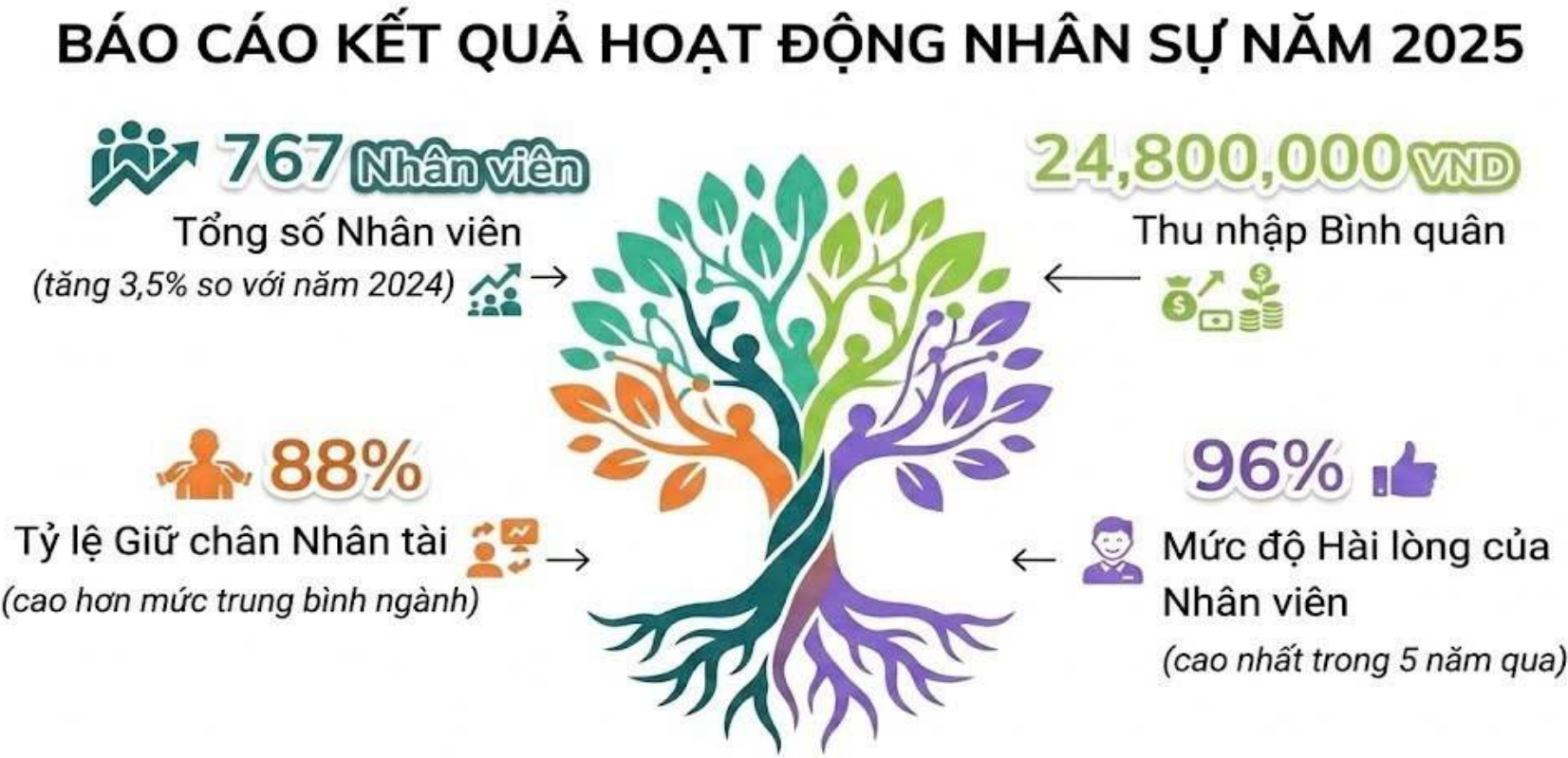
Quá trình công tác:

- 2011 - 2018: Công tác tại Công ty cổ phần Pin ắc quy Miền Nam.
- 2018 - 04/2024: công tác tại Công ty CP LICOGL 16 nay là Công ty CP LIZEN.
- 05/2024 – nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần LIZEN.

2.2 SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN

Năm 2025, LIZEN tiếp tục khẳng định vị thế là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực hạ tầng giao thông và năng lượng tái tạo. Không chỉ dẫn đầu về quy mô và chất lượng các dự án, LIZEN còn đặc biệt chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực và gắn bó lâu dài.

Với phương châm **"Con người là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp"**, LIZEN đã đạt được những kết quả ấn tượng trong việc thu hút, đào tạo và giữ chân nhân tài, góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của công ty. LIZEN luôn tin rằng, để đạt được thành công bền vững, doanh nghiệp cần phải xây dựng một đội ngũ nhân sự vững mạnh, có động lực và được tạo điều kiện để phát triển không ngừng.



2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chính sách nhân sự: Với mục tiêu tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và có tính cạnh tranh cao, LIZEN luôn đi đầu trong việc áp dụng các chính sách đãi ngộ hấp dẫn, đào tạo chuyên sâu và tạo cơ hội thăng tiến rõ ràng cho nhân viên.

Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Điều chỉnh mức lương trung bình tăng 6,5%, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường lao động.

Hệ thống thưởng linh hoạt: Thưởng 02 tháng lương, thưởng các ngày Lễ, Tết. Thưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh và thưởng theo dự án.



2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



- Vinh danh **Cá nhân, Quản lý, Tập thể tiêu biểu** với mức thưởng từ 50 - 150 triệu đồng bằng hiện vật và tổ chức thăm quan nước ngoài.
- Thưởng dự án.

- **Chế độ phúc lợi mở rộng:**

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- **Bảo hiểm tai nạn 24h**, giúp nhân viên an tâm công tác.
- **Hỗ trợ nhà ở, phương tiện di chuyển** cho nhân viên làm việc tại công trường.
- **Hỗ trợ ăn ca: 60.000 VNĐ/ngày.**
- **Tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN** theo quy định của Nhà nước



2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, LIZEN không ngừng đầu tư vào các chương trình đào tạo, giúp nhân viên nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm. Các chương trình đào tạo được thiết kế dựa trên nhu cầu thực tế, giúp CBCNV phát triển toàn diện.



Các chương trình đào tạo:

Khóa đào tạo **AI, nâng cao tay nghề công nhân lái máy, an toàn lao động, dự toán..** nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty kỹ năng lãnh đạo 360 độ nhằm phát triển tối đa tiềm năng của các cấp độ, vị trí công việc trong tổ chức.

2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Đào tạo văn bằng 2 – hợp tác: chuyên ngành đường sắt tốc độ cao.

Việc đào tạo nhân lực đón đầu cho dự án đường sắt tốc độ cao Bắc-Nam là một nhiệm vụ cấp thiết và quan trọng trong chiến lược phát triển của Công ty trong 10 năm tới.



- **Khóa đào tạo ngắn hạn về AI, về thuyết trình, tiếng Trung, an toàn lao động:** Trang bị kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp, giúp nhân viên tự tin trong các cuộc họp, hội nghị và làm việc với đối tác.
- **Hơn 50 khóa đào tạo nội bộ** kết hợp với các trường đại học hàng đầu, giúp nâng cao chuyên môn cho nhân viên.
- **Triển khai nền tảng e-learning**, cho phép nhân viên học tập mọi lúc, mọi nơi.

X. Bình Minh
H. Khoái Châu
29/3/26, 13:45

2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



Môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp:

Không chỉ chú trọng vào đãi ngộ và đào tạo, LIZEN còn xây dựng môi trường làm việc **chuyên nghiệp, năng động**, tạo điều kiện để nhân viên phát huy tối đa năng lực của mình,

Mô hình làm việc linh hoạt, giúp nhân viên cân bằng giữa công việc và cuộc sống.

Tổ chức teambuilding, thể thao thường xuyên, nâng cao sức khỏe tinh thần và gắn kết đội ngũ.

Ứng dụng công nghệ số trong quản trị nhân sự, tối ưu hóa hiệu suất làm việc.

- **Ứng dụng AI vào tuyển dụng và đào tạo:** Giúp cá nhân hóa lộ trình đào tạo, tối ưu hiệu quả phát triển nhân lực.
- **Khóa đào tạo kỹ năng lãnh đạo trẻ**, giúp nhân viên có tiềm năng phát triển nhanh chóng lên các vị trí quản lý.

LIZEN tin rằng, đầu tư vào con người là đầu tư cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.



2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hỗ trợ chỗ ở tại công trường với tiện nghi đầy đủ: máy lạnh, máy giặt, Internet tốc độ cao.

Ban lãnh đạo công ty thường xuyên thăm hỏi, động viên CBCNV tại công trường, ghi nhận những đóng góp của đội ngũ nhân sự.



Với những chính sách nhân sự **chuyên nghiệp – minh bạch – hiệu quả**, LIZEN không chỉ thu hút và giữ chân nhân tài mà còn tạo dựng một môi trường làm việc lý tưởng, nơi mỗi cá nhân có thể phát triển và cống hiến hết mình.

💡 **LIZEN – Nơi hội tụ nhân tài, kiến tạo tương lai!**

2.3 TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Sự kiện nổi bật:

- Thủ tướng Phạm Minh Chính: thăm và động viên chúc Tết CB, Người lao động tại công trường của LIZEN.



- LIZEN tiếp tục khẳng định năng lực qua việc triển khai thi công **các công trình trọng điểm quốc gia**.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

3.1 TỔNG QUAN ĐẦU TƯ

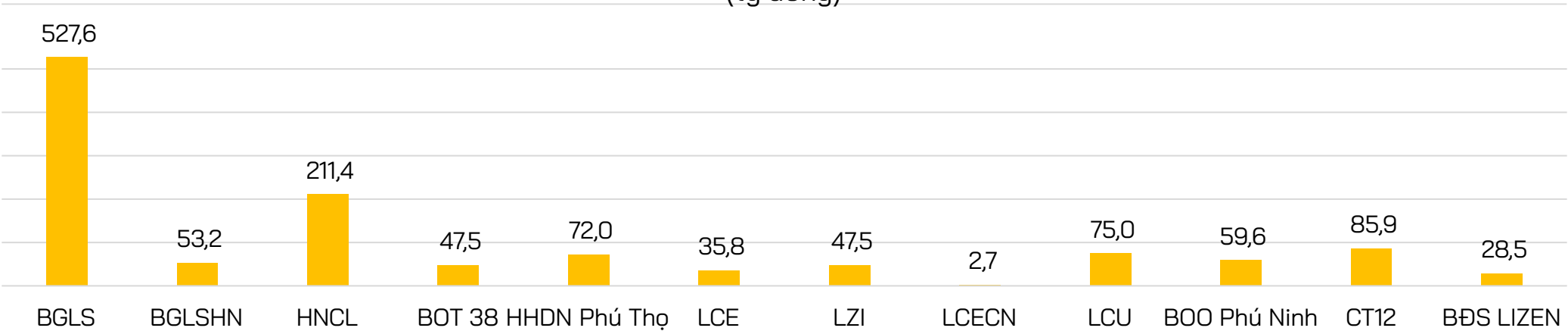
CƠ CẤU ĐẦU TƯ VỐN

HẠ TẦNG GIAO THÔNG
80% tổng vốn đầu tư

NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO VÀ TIỆN ÍCH
11% tổng vốn đầu tư

BẤT ĐỘNG SẢN
9% tổng vốn đầu tư

Chi tiết vốn đầu tư tại các đơn vị thành viên
(tỷ đồng)



3.2 CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Chi tiết về khoản đầu tư vào các công ty con như sau:

Tên công ty con	Tình trạng hoạt động	Lĩnh vực kinh doanh chính	Số cuối năm		Số đầu năm	
			Giá trị ghi sổ (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá trị ghi sổ (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1. Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng Lizen	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển hạ tầng	47.500.000.000	95,00	47.500.000.000	95,00
2. Công ty Cổ phần Đầu tư Tiềm ích Licogi 16	Đang hoạt động	Khai thác và xử lý nước	75.000.000.000	75,00	75.000.000.000	75,00
3. Công ty TNHH Xây dựng Thương mại 12	Đang hoạt động	Đầu tư phát triển BĐS	85.878.880.000	80,00	85.878.880.000	80,00
4. Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển năng lượng tái tạo	35.760.000.000	94,08	35.760.000.000	94,08
5. Công ty CP Bất động sản Lizen	Đang hoạt động	Đầu tư phát triển BĐS	28.500.000.000	95,00	142.500.000.000	95,00
6. Công ty Cổ phần Điện mặt trời Chư Ngọc	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển điện mặt trời	2.676.040.000	98,00	127.413.710.000	98,00
7. Công ty CP BOT Bắc Giang Lạng Sơn Hữu Nghị	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển hạ tầng	53.245.500.000	50,71	73.022.400.000	50,71
TỔNG CỘNG			328.560.420.000		587.074.990.000	

3.2 CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Chi tiết về khoản đầu tư vào các công ty liên kết vào đơn vị khác như sau:

Tên công ty liên kết	Tình trạng hoạt động	Lĩnh vực kinh doanh chính	Số cuối năm		Số đầu năm	
			Giá trị ghi sổ (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá trị ghi sổ (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1. Công ty TNHH Nhiên liệu Sinh học Phương Đông	Đang hoạt động	Sản xuất và kinh doanh nhiên liệu sinh học bio-ethanol, bio-diesel	123.508.733.758	22,00	123.508.733.758	22,00
2. Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển hạ tầng	527.589.030.000	22,41	527.589.030.000	22,41
3. Công ty Cổ phần cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển hạ tầng	211.429.366.621	20,00	10.000.000.000	20,00
4. Công ty Cổ phần Hiệp hội Doanh nghiệp Phú Thọ	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển hạ tầng	72.000.000.000	36,00	-	-
5. Công ty Cổ phần BOT 38	Đang hoạt động	Đầu tư và phát triển hạ tầng	47.500.000.000	19,00	47.500.000.000	19,00
6. Công ty Cổ phần BOO Nhà máy nước Phú Ninh	Đang hoạt động	Khai thác và xử lý nước	59.611.760.000	12,00	59.611.760.000	12,00
TỔNG CỘNG			1.041.638.890.379		768.209.523.758	

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	BÁO CÁO HỢP NHẤT		
	Năm 2025	Năm 2024	Tăng trưởng
A. Kết quả kinh doanh			
Doanh thu thuần	3.002	2.817	6,57%
LN từ hoạt động kinh doanh	171	158	8,23%
LN khác	7	0	7546,81%
LN trước thuế	178	158	12,66%
LN sau thuế	149	120	24,17%
LN thuộc về Cổ đông công ty mẹ	150	121	23,97%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
B. Bảng cân đối kế toán			
Tổng tài sản	7.566	6.019	25,70%
Tài sản ngắn hạn	5.853	4.610	26,96%
Tài sản dài hạn	1.713	1.409	21,58%
Tổng nguồn vốn	7.566	6.019	25,70%
Nợ phải trả	4.785	3.428	39,59%
Vốn chủ sở hữu	2.781	2.591	7,33%

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.2 CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất	
	Năm 2025	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn		
(Tài sản ngắn hạn/ nợ ngắn hạn)	1,25	1,42
Hệ số thanh toán nhanh		
(Tài sản ngắn hạn-hàng tồn kho/ nợ ngắn hạn)	0,83	0,78
Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Nợ/ Tổng tài sản	0,63	0,57
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,72	1,32
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	1,26	1,4
Vòng quay tổng tài sản		
(Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân)	0,48	0,5
Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
LN/ Doanh thu thuần (ROS)	0,05	0,04
LN/ Tổng tài sản (ROA)	0,02	0,02
LN/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,05	0,05
LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,06	0,06

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHIẾU

Vốn điều lệ:
2.086.024.670.000 đồng

Số lượng cổ phiếu
lưu hành:
206.602.129 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu:
10.000 đồng/cổ phiếu

Cổ phiếu được tự do
chuyển nhượng:
208.602.467 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu
niêm yết:
208.602.467 cổ phiếu

Cổ phiếu bị hạn chế
chuyển nhượng: 0



LCG

5.1 THÔNG TIN CƠ BẢN CỔ PHIẾU

- 🌀 Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần LIZEN**
- 🌀 Mã Chứng khoán: **LCG**
- 🌀 Sàn giao dịch: **HOSE**
- 🌀 Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết trên HOSE: 18/11/2008
- 🌀 Vốn điều lệ: 2.086.024.670.000 đồng
- 🌀 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 🌀 Số lượng cổ phiếu niêm yết: 208.602.467 cổ phiếu
- 🌀 Số lượng cổ phiếu lưu hành: 206.602.129 cổ phiếu
- 🌀 Cổ phiếu được tự do chuyển nhượng: 208.602.467 cổ phiếu
- 🌀 Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.



5.2 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/12/2025

CƠ CẤU THEO ĐỊA LÝ			
Tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)
1. TRONG NƯỚC	25.201	204.657.047	98,11
a. Cá nhân	25.153	201.514.449	96,60
b. Tổ chức	48	3.142.598	1,51
2. NƯỚC NGOÀI	117	3.945.420	1,89
a. Cá nhân	99	1.058.216	0,51
b. Tổ chức	18	2.887.204	1,38
TỔNG CỘNG	25.318	208.602.467	100

CƠ CẤU THEO LOẠI CỔ PHIẾU				
Stt	Loại cổ phiếu	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cổ phiếu phổ thông	208.602.467	100%	
2	Cổ phiếu quỹ	2.000.338	0,96%	Trong năm không có phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.
3	Cổ phiếu đang lưu hành	206.602.129	99,04%	

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG LỚN TRÊN 5%, CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC				
Stt	Loại cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
I	Cổ đông nhà nước	0	0%	Không có
II	Cổ đông lớn	10.467.281	5,02%	
1	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	10.467.281	5,02%	

5.3 TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Năm 2025, Công ty thực hiện đợt tăng vốn do phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tăng vốn điều lệ từ 1.950,91 tỷ đồng lên 2.086,02 tỷ đồng.

Thời điểm	Vốn điều lệ trước khi phát hành	Vốn điều lệ sau khi phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận/ Cơ sở pháp lý
Ngày 30/06/2007	25 tỷ đồng	56,5 tỷ đồng	Bán cho cán bộ nhân viên, Cổ đông hiện hữu, Cổ đông chiến lược, Bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư tiềm năng.	Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 07/02/2007.
Ngày 30/03/2008	56,5 tỷ đồng	136 tỷ đồng	Chào bán ra công chúng.	Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 232/UBCK-GCN của UBCKNN ngày 29/11/2007.
Ngày 26/07/2009	136 tỷ đồng	204 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.	Thông báo số 355/TB-SGDHCM ngày 12/06/2009.
Ngày 02/11/2009	204 tỷ đồng	250 tỷ đồng	Phát hành riêng lẻ.	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 41/LICOGI16-ĐHĐCĐ ngày 18/09/2009; Thông báo phát hành thành công số 420/BC-LICOGI16-KT ngày 02/11/2009.
Ngày 06/07/2011	250 tỷ đồng	562,5 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 24/NQ-LICOGI16-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2011 ; Nghị quyết HĐQT số 05/QĐ-HĐQT-LICOGI16 ngày 05/05/2011 về việc phát hành cổ phiếu thưởng năm 2010 cho cổ đông của Công ty ; Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2014 của Công ty ; Nghị quyết HĐQT số 02/QĐ-LICOGI16 - HĐQT ngày 28/04/2014 về việc triển khai phương án phát hành riêng lẻ ; Nghị quyết HĐQT số 03/QĐ-LICOGI16 - HĐQT ngày 18/06/2014 của Công ty.

5.3 TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thời điểm	Vốn điều lệ trước khi phát hành	Vốn điều lệ sau khi phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận/ Cơ sở pháp lý
Ngày 30/09/2014	562,5 tỷ đồng	762,5 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Nghị quyết HĐQT số 24/QĐ-LICOGI16 - HĐQT ngày 05/09/2014 về việc triển khai phương án phát hành riêng lẻ; Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-LICOGI16 ngày 20/09/2017 ; Công văn số 6539/UBCK-QLCB ngày 02/10/2017 của UBCKNN về việc chấp thuận hồ sơ phát hành riêng lẻ của LICOGI 16
Ngày 16/10/2017	762,5 tỷ đồng	780 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017
Ngày 30/01/2018	780 tỷ đồng	1.000 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Công văn số 5389/UBCKNN-QLCB ngày 14/12/2017 của UBCKNN về việc chấp thuận hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty ; Công văn số 1070/UBCK-QLCB ngày 28/02/2018 về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của LCG2 ; Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
Ngày 13/12/2019	1.000 tỷ đồng	1.049,99 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	Nghị quyết HĐQT số 21/QĐ-LICOGI16-HĐQT ngày 20/09/2019; Báo cáo kết quả phát hành số 462/2019/TB-LCG ngày 20/12/2019 ; Công văn số 7771/UBCK-QLCB ngày 27/12/2019 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
Ngày 28/02/2020	1.049,99 tỷ đồng	1.049,02 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 27/06/2019; Nghị quyết HĐQT số 16/NQ-LICOGI16-HĐQT ngày 20/07/2019 ; Giấy chứng nhận chào bán ra công chúng số 120/GCN-UBCKNN

5.3 TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thời điểm	Vốn điều lệ trước khi phát hành	Vốn điều lệ sau khi phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận/ Cơ sở pháp lý
Ngày 10/09/2020	1.049,02 tỷ đồng	1.172,49 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.	Nghị quyết HĐQT số 24/QĐ-LICOGI16-HĐQT ngày 05/09/2019; Báo cáo kết quả phát hành số 118/LICOGI16-CN&TT ngày 11/03/2020; Công văn số 2021A/UBCK/QLCB ngày 25/03/2020 về việc nhận được báo cáo kết quả phát hành của UBCKNN; Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020 ; Nghị quyết HĐQT số 13/NQ-LICOGI16-HĐQT ngày 29/07/2020 ; Báo cáo kết quả phát hành số 481/LICOGI16-CN&TT ngày 15/09/2020 ; Công văn số 5687/UBCK-QLCB ngày 22/09/2020 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
Ngày 02/12/2021	1.172,49 tỷ đồng	1.744,05 tỷ đồng.	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.	Nghị quyết số 05/NQ-LICOGI 16 –ĐHĐCĐ ngày 03/4/2021. Công văn số 8291/UBCK-QLCB ngày 09/12/2021 của UBCKNN về báo cáo kết quả chào bán thêm của LCG.
Ngày 10/08/2022	1.744,05 tỷ đồng.	1.916,41 tỷ đồng.	Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.	Nghị quyết số 01/NQ-LICOGI 16 –ĐHĐCĐ ngày 16/4/2022. Công văn số 8291/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng Báo cáo kết quả số 479/LICOGI16-CN&TT ngày 02/12/2021.

5.3 TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thời điểm	Vốn điều lệ trước khi phát hành	Vốn điều lệ sau khi phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận/ Cơ sở pháp lý
Ngày 14/05/2024	1.916,41 tỷ đồng	1.950,91 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 01/NQ-LIZEN-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2023, Nghị quyết HĐQT số 03/NQ-LIZEN-HĐQT ngày 01/3/2024, Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-LIZEN-HĐQT ngày 06/3/2024, Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-LIZEN-HĐQT ngày 26/3/2024, Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-LIZEN-HĐQT ngày 03/5/2024. Công văn số 3317/UBCK-QLCB ngày 28/5/2024 của UBCKNN về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ESOP
Ngày 29/10/2025	1.950,91 tỷ đồng	2.086,02 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.	Văn bản số 7210/UBCK-QLCB ngày 07/11/2025 của UBCKNN về việc báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của LCG

5.4 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2025, LIZEN không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5 CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Trong năm 2025, LIZEN không có đợt phát hành chứng khoán khác trong năm 2025.

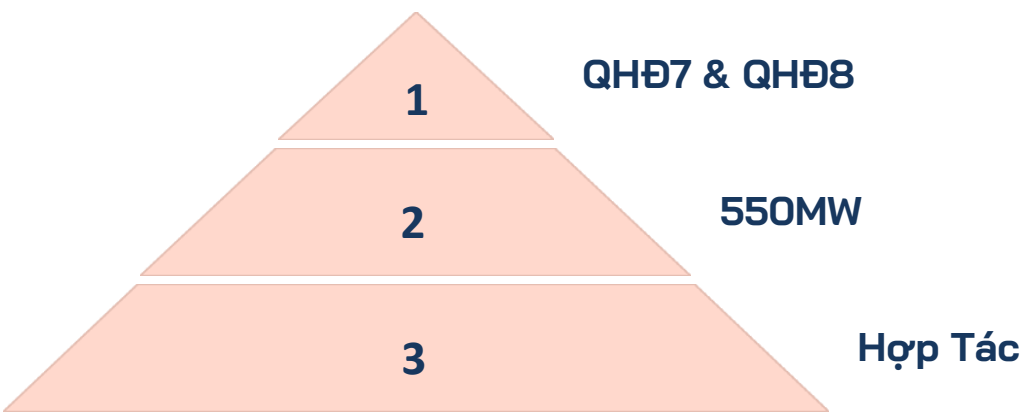
6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

LIZEN tham gia vào các dự án phát triển ngành công nghiệp điện năng, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo không chỉ góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương ngày một đi lên mà còn thể trách nhiệm môi trường của doanh nghiệp khi khai thác các giải pháp năng lượng tái tạo, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững. Hệ thống máy móc thiết bị đồng bộ và hiện đại được đầu tư thể hiện mối quan tâm của doanh nghiệp đến môi trường khi hạn chế lượng khí thải trong vận hành ra môi trường hay giảm thiểu chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu sản xuất. Cụ thể đang áp dụng hệ thống cung cấp điện mặt trời tại các Ban điều hành thi công, thử nghiệm máy thi công chạy bằng điện...



6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

LIZEN và Năng Lượng Tái Tạo



LIZEN đã được chấp thuận nghiên cứu, khảo sát các dự án điện gió với tổng công suất gần 550MW. Hợp tác với các tập đoàn lớn trên thế giới: Tập đoàn Tokyo Gas (Nhật Bản) và Tập đoàn Enertrag (Đức)

Ghi chú:

- **QHĐ 7:** Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 có xét đến năm 2030,
- **QHĐ 8** Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050



6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Nằm trong Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh (ESG100) và Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh trong các ngành (ESG10) do Viet Research phối hợp cùng Báo Đầu tư nghiên cứu và công bố như có mục tiêu Net Zero, có chính sách chuyển đổi sang hoạt động xanh sử dụng năng lượng điện gió, điện mặt trời; áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiêu thụ giấy và tăng cường chuyển đổi số; công khai báo cáo môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế (GRI, SASB)...

Có các chương trình hỗ trợ cộng đồng như hỗ trợ về giáo dục đóng góp vào quỹ khuyến học, tặng học bổng cho các học sinh nghèo vượt khó, đóng góp xóa nhà tạm, nhà dột nát xây dựng nhà mới, cụ thể: Công ty phối hợp cùng UBND huyện Chi Lăng trao tặng hơn 2,4 tỷ đồng kinh phí hỗ trợ xây dựng 22 căn nhà mới; phối hợp cùng Ủy ban MTTQ tỉnh Hòa Bình trao tặng 1,0 tỷ đồng kinh phí hỗ trợ xây dựng 20 căn nhà mới; 100 triệu đồng ủng hộ quỹ khuyến học Đại học Thủy lợi... Công ty cũng đã chủ động, tích cực trong các hoạt động đóng góp, thực hiện công tác xã hội trao quà Tết cho người nghèo xã Ngư Lộc, Thanh Hóa, thăm và tặng quà tại điểm trường tại các dự án công ty đang triển khai, cùng nhiều hoạt động khác thể hiện trách nhiệm với xã hội.



6.1 KẾ HOẠCH THỰC HIỆN GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA NGÀNH XÂY DỰNG

-Trong ngành xây dựng, hai nhóm đối tượng phát sinh khí nhà kính lớn nhất là sản xuất vật liệu xây dựng và phát thải trong các toà nhà. Để thực hiện nghĩa vụ giảm 74,3 triệu tấn CO2 tương đương, dự kiến Bộ Xây dựng sẽ ban hành Kế hoạch thực hiện giảm phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý của ngành xây dựng.

-Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu đến năm 2030 của Bộ Xây đã đưa ra các nhiệm vụ ưu tiên về kiểm kê khí nhà kính, thực hiện đo đạc, báo cáo, thẩm định (MRV) giảm nhẹ phát thải khí nhà kính...

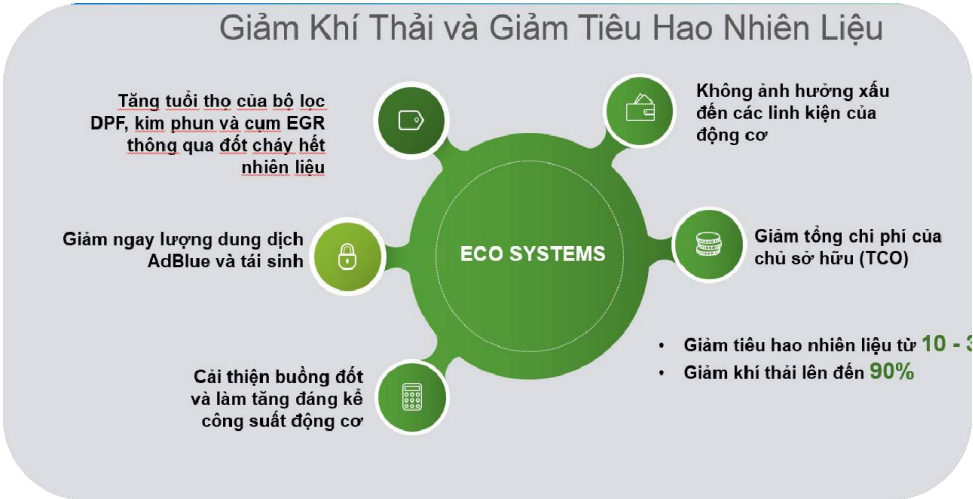


- Với sự hỗ trợ của một số tổ chức quốc tế và tư vấn trong nước, Bộ Xây dựng đã xây dựng dự thảo hướng dẫn kiểm kê khí nhà kính và MRV giảm nhẹ phát thải khí nhà kính đối sản xuất vật liệu xây dựng, dự kiến sắp ban hành. Bộ Xây dựng cũng đang nghiên cứu xây dựng Kế hoạch thực hiện giảm phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý của ngành xây dựng thực hiện theo quy định tại Nghị định 06/2022/NĐ-CP và dự kiến Văn bản sẽ ban hành trong thời gian tới.

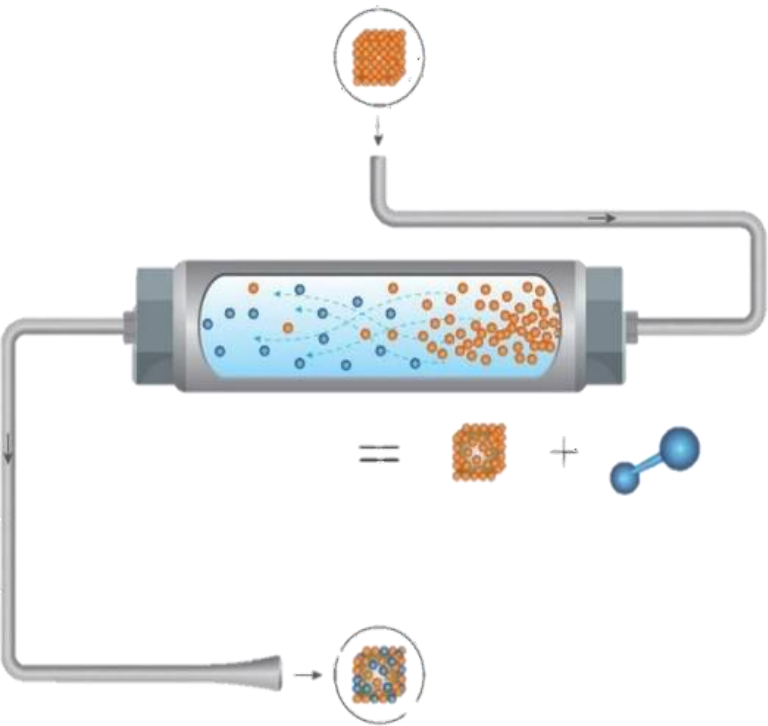
6.2 CÁC SÁNG KIẾN VÀ BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

1. LIZEN chủ động đổi mới, thay thế các máy móc, thiết bị công nghệ lạc hậu; liên tục đầu tư mới máy móc, thiết bị thi công như máy đào, máy ủi, máy xúc, máy san, xe cẩu, máy lu từ những thương hiệu chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn nghiêm ngặt về khí thải môi trường nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính từ việc đốt nhiên liệu hóa thạch (xăng, dầu) trong vận hành máy móc, thiết bị phục vụ thi công; dùng nhiên liệu sạch thay thế như máy điện...

2. Giải pháp sử dụng bộ tiết kiệm nhiên liệu và bảo vệ môi trường ECO SYSTEMS với các lợi ích mang lại như sau:



6.2 CÁC SÁNG KIẾN VÀ BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH



3. Chất thải nguy hại trong quá trình thi công được thu gom, phân loại và xử lý bởi các đơn vị có năng lực, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật Việt Nam về vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải nguy hiểm và bảo vệ môi trường.

PHẠM VI ỨNG DỤNG		
MODEL	TƯƠNG THÍCH	ỨNG DỤNG
ECO#2	Động cơ có dung tích dưới 5 lít Đường kính ống nhiên liệu 5/16" hoặc 3/8"	Tất cả các loại xe du lịch, xe Jeep
ECO#4	Động cơ có dung tích từ 5 – 13 lít; Động cơ có công suất dưới 400HP	Tất cả các loại xe Jeep và xe tải chở hàng
ECO#5	Động cơ có công suất từ 400 – 825HP Đường kính ống nhiên liệu lên đến 1/2"	Máy phát điện, cần cẩu, đầu kéo, máy nông nghiệp, máy xây dựng, Mercedes, CAT, VOLVO...
ECO#6	Đường kính ống nhiên liệu lên đến 3/4"	Tất cả các loại động cơ công suất cao (HHP), máy khai thác mỏ, đầu đốt công nghiệp
ECO#7	Đường kính ống nhiên liệu từ 3/4" – 1 1/2"	Tất cả các loại động cơ công suất cao (HHP), máy khai thác mỏ, đầu đốt công nghiệp
Bộ kết nối	Đường ống và các khớp kết nối giữa động cơ và bộ ECO	Tùy theo từng loại động cơ/thiết bị, có các bộ kết nối tương ứng

6.3 QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

❖ **Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm:** Đặc thù là công ty xây dựng tập trung giao thông đường bộ, trong năm, nhu cầu sử dụng lượng lớn vật liệu thô như đất, đá, cát và sắt thép. Số liệu thống kê vật liệu chính mà LIZEN đã sử dụng trong năm 2024 như sau:

Vật liệu	Đơn vị tính	Khối lượng
Đất đắp K95, K98	m3	2.992.000
Cát	m3	148.850
Đá các loại	m3	1.260.320
Thép các loại	Tấn	11.584

LIZEN tuân thủ nghiêm ngặt các quy định và hướng dẫn về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nhằm phục vụ các dự án đường bộ cao tốc theo cơ chế đặc thù. Công ty chú trọng đảm bảo mục tiêu an toàn lao động và thân thiện với môi trường thông qua việc tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý Nhà nước về kỹ thuật an toàn trong khai thác và chế biến. Bên cạnh đó, LIZEN đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho toàn thể CB-CNV về tầm quan trọng của việc tuân thủ Luật Khoáng sản, đồng thời nâng cao trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường. Công ty cam kết hoạt động khai thác và chế biến luôn đi đôi với bảo vệ môi trường, góp phần duy trì điều kiện sống tốt, đảm bảo sức khỏe và đời sống bền vững cho cộng đồng dân cư trên địa bàn.



6.3 QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

❖ Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính



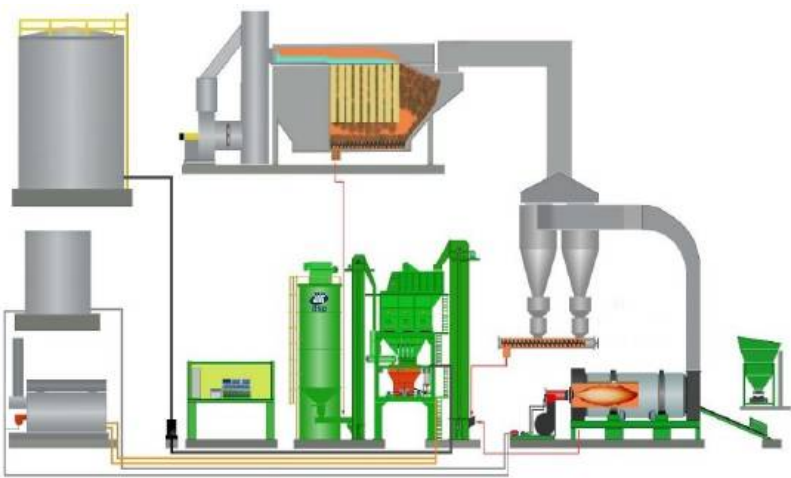
Cam kết thiết bị trạm trộn được thiết kế tuân thủ theo các tiêu chuẩn về môi trường:

Lượng khói	: <20 mg/s m ³
CO ₂	: < 500 ppm
SO _x	: None
NO _x	: < 200 ppm

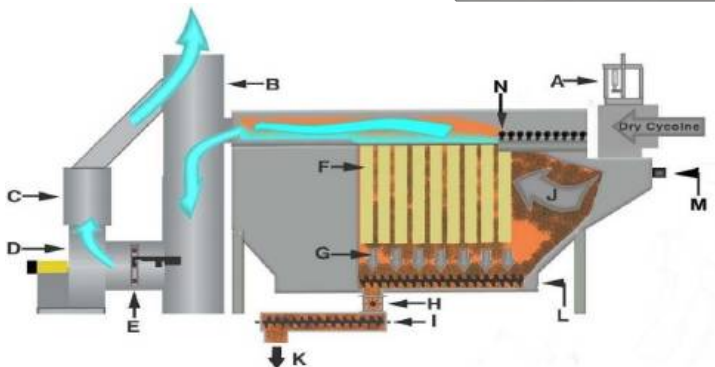
Hoạt động xây dựng của Công ty năm 2025 đang tập trung vào công trình giao thông, vật liệu tái chế phục vụ chuyên ngành này chưa được phổ biến trên thị trường vật liệu. Tuy nhiên, để giúp giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường, Công ty tăng cường đầu tư các trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, khắc phục tiếng ồn, khói bụi, chất thải, đạt tiêu chuẩn khắt khe về môi trường của nhà sản xuất và đáp ứng quy định trong phạm vi cho phép của cơ quan chức năng trong nước.

6.3 QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

❖ Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức



Với dây chuyền trạm trộn bê tông nhựa Speco, bụi được thu hồi để sử dụng thay thế cho bột khoáng, vừa tiết kiệm chi phí, vừa đáp ứng tiêu chí hoạt động thân thiện với môi trường.



Bụi do đá, cát, sỏi khi được rang nóng trong Lò rang sẽ được thu gom qua thiết bị hút bụi sơ cấp được đặt gần kề Lò rang. Sau đó bụi sẽ được đưa vào Hệ thống túi lọc để xử lý. Bằng hệ thống van rung tạo áp suất xung liên tục đối với từng hàng túi lọc, bụi sẽ được thu hồi đến 99,83%. Bằng các van nạp khí trong lực, bụi thu hồi sẽ được giữ xuống và được vận chuyển bằng hệ thống vít tải nằm phía dưới và sau đó được chuyển vào Silo chứa bụi thu hồi để sử dụng lại.

6.4 QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ

- ❖ **Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:** Như đã nêu trong phần phát thải khí nhà kính gián tiếp, lượng điện tiêu thụ điện từ dự án cao tốc Vân Phong – Nha Trang, đường song hành vành đai 4 vùng Thủ đô Hà Nội khoảng 935.000 kwh, không xét đến lượng điện tiêu thụ của văn phòng thuê tại Hồ Chí Minh và Hà Nội khoảng 90.000kwh.
- ❖ **Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:** Toàn bộ hệ thống chiếu sáng của văn phòng làm việc được sử dụng bóng đèn LED góp phần giảm đáng kể lượng điện tiêu thụ so với các bóng đèn truyền thống; kết hợp tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên trong bố trí nơi làm việc giúp lượng điện tiêu thụ giảm ở mức dao động từ 20% đến 30%. Hệ thống máy lạnh điều khiển trung tâm của tòa nhà có thể kiểm soát tự động giờ chạy trong ngày, khắc phục rủi ro khu vực thuê quên tắt máy lạnh khi ra về.
- ❖ **Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này**

LIZEN cùng với các đối tác đang tiến hành các công tác phát triển dự án, thực hiện nghiên cứu khả thi, thu xếp nguồn vốn từ các định chế tài chính trong và ngoài nước cho các dự án Thăng Hưng và Đình Lập. Về mặt pháp lý, cả 2 dự án đã được Bộ Công Thương và UBND tỉnh thống nhất trình Chính phủ để bổ sung vào danh mục các dự án điện gió trong kế hoạch triển khai quy hoạch điện VIII, giai đoạn 2021-2030. Bên cạnh đó, LIZEN cũng bám sát các thông tin, quy định liên quan về khung giá mua bán điện năng lượng tái tạo (cơ chế giá sau FIT 1) phục vụ công tác thỏa thuận mua bán điện với các cơ quan có thẩm quyền. Đối với các Dự án điện gió khác thì cũng song song thực hiện các bước tương tự như dự án Thăng Hưng và Đình Lập để đưa vào bổ sung quy hoạch điện VIII.



6.5 TIÊU THỤ NƯỚC

❖ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Đặc thù của công trình giao thông là địa lý trải dài theo tuyến, nguồn nước phục vụ được ban điều hành sử dụng là nước thủy cục, ở những địa bàn chưa có mạng lưới nước máy thì sử dụng nguồn nước giếng khoan.

Hiện tại, LIZEN chưa có số liệu thống kê đầy đủ lượng nước ngầm được khoan khai thác sử dụng theo tuyến cũng như nguồn nước thủy cục sử dụng cho nhà Ban điều hành công trường và hoạt động SXKD tại dự án. Riêng Dự án cao tốc Vân Phong – Nha Trang, lượng nước mua từ nhà máy nước sử dụng trong 2025 được tổng hợp vào khoảng 13.560 m³.

Khối văn phòng (thuê cao ốc văn phòng) tiêu thụ trung bình khoảng 100 m³ trong năm 2025.

❖ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Với những công trường cách xa khu dân cư, ở những địa hình trắc trở, nguồn nước sử dụng là nguồn nước ngầm. Công tác xây dựng cơ bản dọc tuyến chưa áp dụng nguồn nước tái sử dụng và không tái chế nước.

LIZEN tuyên truyền, tập huấn cho người lao động các biện pháp chống ô nhiễm nguồn nước như:

- Không xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp xuống hệ thống thoát nước hoặc ao hồ xung quanh khu vực công trình xây dựng.
- Các công trình xây dựng bố trí các biện pháp xử lý nước thải tạm thời, hệ thống thoát nước có lắng cặn để giữ lại các chất thải trong quá trình xây dựng như rác, vật liệu xây dựng dư thừa trước khi cho chảy ra bên ngoài.
- Sau quá trình thi công, tập kết và chuyên chở vật liệu xây dựng dư thừa và chất thải sau xử lý ra nơi quy định để không gây ô nhiễm
- Xây dựng các quy định thu gom và bố trí bãi rác trung chuyển tạm thời để tránh công nhân phóng uế, vứt rác sinh hoạt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.

6.6. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm, Công ty không có các hình phạt/tiền phạt hành chính và tư pháp do không tuân thủ luật pháp và quy định về môi trường của các cơ quan có thẩm quyền.

6.7 BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

- Với nhân viên khối văn phòng, hay nhân viên công trường, Công ty vẫn duy trì các hoạt động thể chất như bóng đá, bóng bàn, cầu lông, Pickleball tạo tinh thần gắn kết, kết hợp nâng cao đời sống tinh thần cho tập thể con người LIZEN. Giao lưu bóng đá giữa các ban điều hành dự án vẫn thường xuyên được khuyến khích.
- Ở địa bàn có dự án, Ban lãnh đạo chủ trương xây dựng các Nhà ban điều hành khang trang, cơ sở vật chất đầy đủ đáp ứng cao trong công tác hội họp, lưu trú và sinh hoạt.
- LIZEN đóng góp vào quỹ học bổng của ĐH Thủy Lợi, Trường Đại học Giao thông vận tải Hà Nội khuyến khích tinh thần học tập vượt khó của sinh viên. Đây là một minh chứng cho sự quan tâm và đầu tư của LIZEN vào nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty....



III. BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



1. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

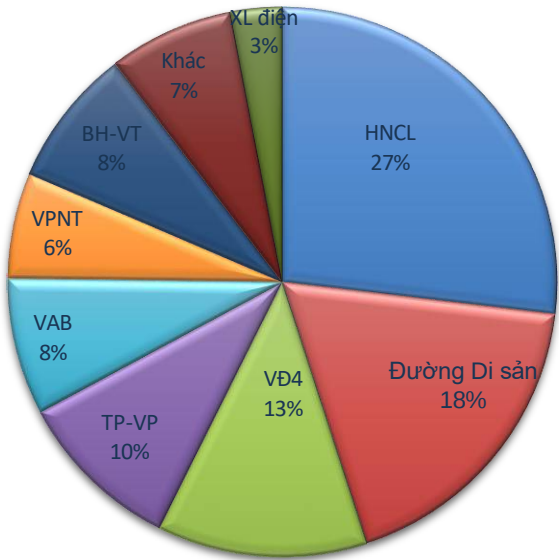
Năm 2025, hoạt động xây lắp vẫn là hoạt động cốt lõi và mang lại nguồn doanh thu chính. Trong năm doanh thu đạt 3.002 tỷ đồng, hoàn thành 100,1% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 150,15 tỷ đồng, hoàn thành 107,2% kế hoạch.

Chi tiết doanh thu năm 2025

STT	Dự án	Thực hiện	Kế hoạch	% hoàn thành kế hoạch
1	Hữu Nghị Chi Lăng	807	600	134%
2	Đường Di Sản	545	400	136%
3	Vành Đai 4	371	420	88%
4	Tân Phúc - Võng Phan	294	333	88%
5	Vũng Áng - Bùng	241	170	142%
6	Vân Phong - Nha Trang	187	240	78%
7	Biên Hòa Vũng Tàu	246	240	102%
8	Công trình xây lắp điện	91	111	82%
9	Doanh thu khác	221	486	45%
	TỔNG CỘNG	3.002	3.000	100,1%



Cơ cấu doanh thu năm 2025



2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình Hình Tài Sản và Nợ Phải Trả

Tài Sản

Giá trị MMTB đã đầu tư: 1.247 tỷ đồng, giá trị sổ sách sau khấu hao: 367 tỷ đồng, đánh giá lại so với giá thị trường: 503 tỷ đồng.

Nợ Phải Trả

Dư nợ cuối năm là 1.089 tỷ đồng, tăng 9% so với đầu năm. Nợ vay ngắn hạn tăng 23% và nợ vay dài hạn giảm 26%.

Hiệu quả đầu tư thể hiện rõ qua giá trị MMTB. Dư nợ trong năm tăng chủ yếu từ nợ vay ngắn hạn, sử dụng cho hạn mức vay phục vụ dự án.



2.1 TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đến nay, giá trị máy móc, thiết bị đã đầu tư đạt 1.247,02 tỷ đồng; giá trị sổ sách sau khấu hao còn 367,55 tỷ đồng và giá trị thị trường ước tính 503,15 tỷ đồng. Việc đầu tư thiết bị đã hoàn thiện trên 90% dây chuyền thi công nền và mặt đường, đồng thời giúp Công ty chủ động khoảng 70% nhu cầu thiết bị tại các dự án.

STT	Tên thiết bị	Lũy kế hiện tại	Giá trị MMTB	Giá trị còn lại (Sổ sách)	Giá thị trường
1	Máy đào bánh lốp & xích	58	240,13	73,20	98,82
2	Máy ủi bánh xích	36	119,30	28,10	37,94
3	Máy Lu Rung 01 bánh thép	124	255,53	100,20	135,27
4	Lu 02 Bánh Thép	10	30,32	2,76	3,72
5	Lu Tĩnh Bánh Lốp	10	29,11	7,81	10,54
6	Máy San	7	21,84	1,19	1,61
7	Máy Rải	8	97,13	11,33	15,29
8	Máy Xúc Lật	11	26,54	7,13	9,62
9	Trạm Nghiền Đá	9	101,08	34,69	46,84
10	Trạm BTNN	4	121,65	0,21	0,29
11	Trạm BTXM	5	14,81	10,56	14,25
12	Ô Tô Vận Chuyển	49	87,69	38,20	51,57
13	Xe Mix vận chuyển bê tông	12	13,40	9,61	12,98
14	Xe téc nước, téc dầu	17	11,65	5,78	7,80
15	Xe tải cẩu	6	14,78	9,33	12,59
16	Xe đầu kéo	4	3,12	1,42	1,92
17	Xe bán tải ban điều hành	9	6,43	2,16	2,91
18	Xe phục vụ văn phòng chi nhánh	7	15,47	-	6,96
19	Máy khoan cọc nhồi & hệ thống cấu kiện	15	30,59	23,49	31,71
20	Các Tài sản Khác	11	6,45	0,39	0,52
TỔNG CỘNG		412	1.247,02	367,55	503,15

2.2 TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Hầu hết khoản nợ phải trả người bán là trong nước nên không chịu ảnh hưởng chênh lệch tỉ giá hối đoái đến các khoản nợ phải trả.

❖ Tín dụng trong kỳ

Hoạt động tín dụng trong kỳ chủ yếu vẫn trên cơ sở quan hệ tín dụng với ngân hàng BIDV và TPB sử dụng cho hạn mức vay chung và hạn mức dự án. Riêng đối với thuê mua tài chính sử dụng đến tài trợ đầu tư tài sản máy móc thiết bị.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Báo cáo hợp nhất	
	Năm 2025	Năm 2024
Nợ/Tổng tài sản	0.63	0.57
Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.72	1.32

Bảng tổng hợp tình hình biến động dư nợ

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đầu năm	Cuối năm	Biến động	Thay đổi
I	Vay ngắn hạn	714	881	167	23%
1	BIDV	310	275	-35	-11%
2	TPB	404	606	202	50%
II	Vay dài hạn	282	208	-74	-26%
1	Vay dài hạn	111	107	-4	-4%
2	Thuê mua tài chính	171	101	-70	-41%
III	Tổng cộng	996	1,089	93	9%

Tổng dư nợ của công ty tăng phù hợp với quy mô hoạt động, chủ yếu đến từ các khoản vay ngắn hạn. Tại thời điểm cuối năm, dư nợ đạt 1.089 tỷ đồng, tăng 9% so với đầu năm. Trong đó, nợ vay ngắn hạn tăng 23%, lên 881 tỷ đồng, chủ yếu do công ty vay vốn lưu động tại TPBank để tài trợ cho các dự án Vành đai 4 và Hữu Nghị – Chi Lăng. Khoản vay này dự kiến sẽ giảm khi công ty nhận được thanh toán từ chủ đầu tư.

Ngược lại, nợ vay dài hạn giảm 26%, xuống còn 208 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản vay thuê mua tài chính nhằm đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ các dự án cao tốc đã trúng thầu. Việc đầu tư này giúp đồng bộ hóa dây chuyền thiết bị, đáp ứng yêu cầu về chất lượng cũng như tiến độ thi công của các dự án.

3. NHỮNG CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC , CHÍNH SÁCH , QUẢN LÝ

Kiện toàn, bổ sung thành viên Ban Tổng Giám đốc, xây dựng đội ngũ kế thừa bằng việc giao nhiệm vụ/phân quyền nhiều gắn với trách nhiệm nhằm rèn luyện bản lĩnh, trách nhiệm; Tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống quản trị doanh nghiệp, tạo nền tảng văn hóa doanh nghiệp theo tiêu chí Trách nhiệm – Nhân văn – Sáng tạo xuyên suốt từ lãnh đạo cấp cao nhất trong từng hành động, từng nhiệm vụ. Cơ cấu bộ máy chuyên môn hóa theo từng lĩnh vực nhằm phát huy tối đa năng lực và phát triển chuyên sâu.

Luôn thể hiện văn hóa trong nội bộ và bên ngoài trong đó đặt thương hiệu uy tín của LIZEN lên trên hết, chia sẻ cởi mở trên tinh thần hợp tác bình đẳng vì mục tiêu chung.



Trong năm 2025 tiếp tục tuân thủ thực hiện việc điều chỉnh Hợp đồng theo chủ trương của Công ty trong định hướng chống tiêu cực; yêu cầu các Phòng ban tuân thủ, thực hiện đúng quy định, quy trình trong các giao dịch, Hợp đồng.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2026

1

Doanh Thu

Dự kiến 5,000 tỷ đồng.

2

Lợi Nhuận

Dự kiến 250 tỷ đồng.

3

Đóng Góp Chính

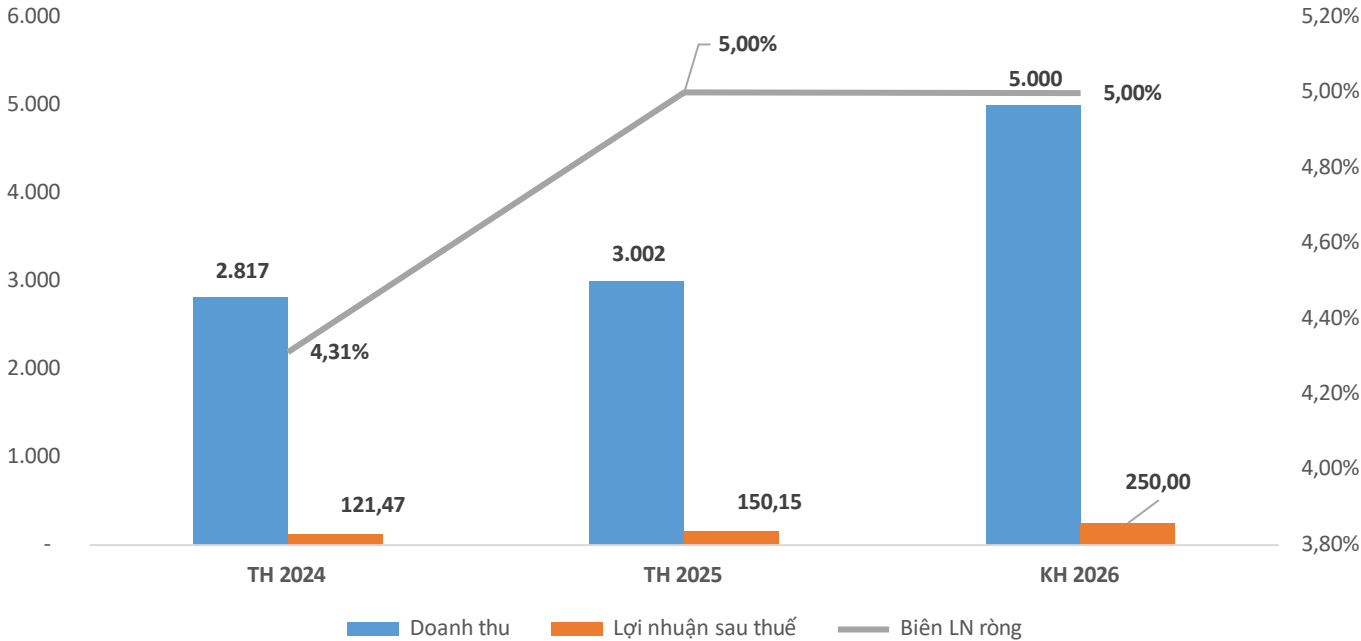
Các dự án giao thông và xây lắp điện
(99% tổng kế hoạch năm).



4.1 KẾ HOẠCH 2026

CHỈ TIÊU	TH 2024	TH 2025	KH 2026	TH 2025/ TH 2024	KH 2026/ TH 2025
Doanh thu	2.817	3.002	5.000	107%	166,6%
Lợi nhuận sau thuế	121,47	150,15	250,00	124%	166,5%
Biên LN ròng	4,31%	5,00%	5,00%		

Căn cứ theo tình hình các dự án chuyển tiếp năm 2025, các dự án đang thực hiện nộp hồ sơ thầu và dự kiến đầu thầu cũng như kế hoạch khai thác các dự án đầu tư của công ty thì kế hoạch doanh thu dự kiến năm 2026 là 5.000 tỷ đồng, lợi nhuận 250 tỷ đồng. Đóng góp doanh thu tập trung chính ở các dự án giao thông và xây lắp điện, chiếm 99% tổng kế hoạch năm. Doanh thu từ các đơn vị thành viên công ty con chiếm 1 % tổng kế hoạch năm.



4.1 KẾ HOẠCH 2026

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Hạ tầng giao thông

Hoàn thành các dự án dở dang, tham gia đấu thầu các dự án lớn.

Năng lượng tái tạo

Tiếp cận, đánh giá dự án tiềm năng.

Bất động sản

Hoàn tất thủ tục pháp lý, triển khai dự án mới.



4.2 ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

Định Hướng Chiến Lược Đầu Tư Đến Năm 2030

1

Đánh giá danh mục

Tiếp tục đánh giá và quản lý danh mục vốn đã đầu tư.

2

Tìm kiếm dự án

Tìm kiếm các dự án mới tiềm năng và khả thi.

3

Triển khai đầu tư

Triển khai đầu tư trong giai đoạn 2026-2030.

Định hướng chiến lược đầu tư của công ty đến năm 2030, tập trung vào việc đánh giá và quản lý danh mục vốn hiện tại, đồng thời tìm kiếm các dự án mới tiềm năng. Kế hoạch đầu tư cụ thể sẽ được trình bày chi tiết theo từng lĩnh vực, bao gồm bất động sản, năng lượng tái tạo, hạ tầng giao thông và các tiện ích khác.



4.2 ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

4.2.1 ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN

Dự án đang triển khai:

Long Tân City (77ha)

-Đầu tư hoàn chỉnh Hạ tầng kỹ thuật, Hạ tầng xã hội và xây dựng nhà theo quy hoạch được phê duyệt.

Nam Phương City (16.7ha)

- Đầu tư hoàn chỉnh đối với phần đất Thương mại dịch vụ diện tích 3,4ha còn lại.

Dự án Khu Công nghệ số Thái Nguyên:

- Hoàn tất việc xây dựng và triển khai kinh doanh.



Mũi Dinh (Khánh Hòa) 47ha: đang thực hiện chuyển nhượng tiếp quỹ đất cho Lizen (hơn 6ha). Đến năm 2030 sẽ hoàn thành thủ tục điều chỉnh quy hoạch; để xuất đầu tư và triển khai được công tác xây dựng – kinh doanh.

Cụm dự án tại Thanh Hóa (gồm: Khu đô thị Hòa Lộc 100ha; KDC Hồ Trưng Phát 11ha; nhà ở xã hội Trúc Lâm 8ha): đang thực hiện thủ tục liên quan đến quy hoạch. Đến năm 2030 sẽ hoàn thành để xuất đầu tư và triển khai được công tác xây dựng – kinh doanh.

4.2 ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

4.2.2 NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO



Điện mặt trời

Nhà máy điện mặt trời Chư Ngọc (Gia Lai): 20MW
Nhà máy điện mặt trời Ninh Sơn 1 (Ninh Thuận): 73,5 MW



Điện gió

Nhà máy điện gió Thăng Hưng (Gia Lai): 80 MW
Nhà máy điện gió Licogi 16 Quảng Trị 30 MW
Nhà máy điện gió Đình Lập 100MW

1 Dự án đã quy hoạch

- Thực hiện và hoàn các tục pháp lý để cấp chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.
- Lập thiết kế, thỏa thuận chuyên ngành trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt.
- Xây dựng ngân sách, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án
- Lên kế hoạch, phương án giải phóng mặt bằng
- Hợp tác cùng các đối tác tiềm năng để cùng phát triển dự án
- Và các thủ tục pháp lý khác để đảm bảo sẵn sàng chuẩn bị thi công

2 Dự án đang xem xét

- Theo dõi và kịp thời cập nhật dự án vào quy hoạch Quốc gia, quy hoạch tỉnh khi có cơ chế chính sách mới.
- Tìm kiếm các đối tác để lên phương án hợp tác và cùng phát triển

4.2 ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

4.2.3 TIỆN ÍCH VÀ CÁC LĨNH VỰC KHÁC

Thoái vốn

Tìm kiếm các đơn vị để thoái vốn các dự án trong lĩnh vực tiện ích.

Dự án PNW

Tìm các phương án cải thiện sản lượng và tái cấu trúc nợ của Công ty.

Công ty con

Xem xét lại mục tiêu chiến lược để điều chỉnh vốn cho phù hợp và hiệu quả.

Công ty sẽ tìm kiếm các đơn vị để thoái vốn các dự án trong lĩnh vực tiện ích. Đối với dự án PNW, công ty sẽ tìm các phương án cải thiện sản lượng và tái cấu trúc nợ. Các công ty con trong lĩnh vực xây lắp sẽ xem xét lại mục tiêu chiến lược để điều chỉnh vốn cho phù hợp.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2025 là một năm nhiều khó khăn và thách thức đối nhóm ngành xây dựng, bất động sản nói chung và LIZEN cũng chịu ảnh hưởng chung trong nhóm ngành bất động sản. Tuy nhiên, hoạt động xây lắp lại thuận lợi cho những Doanh nghiệp có năng lực thực hiện hạ tầng giao thông như LIZEN, góp phần vào việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HĐQT công ty đã kịp thời, linh hoạt chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện theo định hướng chiến lược 2021-2025 đã được thông qua như sau:

1.1 HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

❖ Hoạt động xây lắp

LIZEN tiếp tục khẳng định vị thế là một trong Năm 2025 lĩnh vực bất những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực thi công hạ động sản vẫn đang trong giai tầng giao thông thông qua việc thi công các dự án đoạn khó khăn, do đó Công trọng điểm quốc gia (Cao tốc Vân Phong - Nha ty tập trung thực hiện hoàn Trang, Cao tốc Vũng Áng - Bùng, Cao tốc Biên Hòa thiện hồ sơ pháp lý đối với - Vũng Tàu, Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng, Đường các dự án đang triển khai, Vành đai 4 - Thủ Đô) và 2 dự án trọng điểm tỉnh đồng thời Công ty làm việc Hưng Yên (Đường Tân Phúc- Võng Phan, Đường với các cơ quan chức năng, Di sản).

Hoạt động xây lắp tiếp tục là hoạt động cốt lõi trương đầu tư các dự án mang lại nguồn công việc và doanh thu chính tiềm năng tại Lâm Đồng, cho LIZEN. Các dự án hạ tầng giao thông chiếm tỷ Khánh Hòa, Thanh Hoá nhằm trọng doanh thu cao Các dự án hạ tầng giao thông tạo quỹ đất để khai thác đóng góp tỷ trọng lớn, nổi bật là Hữu Nghị - Chi trong giai đoạn sắp tới.

Lăng, Đường Di sản, Vành đai 4, Tân Phúc - Võng Phan, Vũng Áng - Bùng và Biên Hòa - Vũng Tàu với tổng doanh thu đạt 2.504 tỷ đồng trên 3.002 tỷ đồng tổng doanh thu.

❖ Hoạt động bất động sản



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2025 là một năm nhiều khó khăn và thách thức đối nhóm ngành xây dựng, bất động sản nói chung và LIZEN cũng chịu ảnh hưởng chung trong nhóm ngành bất động sản. Tuy nhiên, hoạt động xây lắp lại thuận lợi cho những Doanh nghiệp có năng lực thực hiện hạ tầng giao thông như LIZEN, góp phần vào việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HĐQT công ty đã kịp thời, linh hoạt chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện theo định hướng chiến lược 2021-2025 đã được thông qua như sau:

1.1 HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



❖ Hoạt động đầu tư

Lũy kế đến hết năm 2025, tỷ trọng vốn của LIZEN trong lĩnh vực Hạ tầng giao thông là 80%, Năng lượng tái tạo và tiện ích là 11%, Bất động sản là 9%, cho thấy tỷ trọng vốn góp của LIZEN trong lĩnh vực hạ tầng giao thông được duy trì và chiếm tỷ trọng chính trong hoạt động đầu tư vốn của công ty.

Xác định để trúng thầu, được giao thầu các công trình trọng điểm và để đạt chất lượng hiệu quả thi công, HĐQT nhất quán chủ trương đầu tư máy móc thiết bị theo đề xuất của Ban Tổng Giám đốc. Theo đó, hệ thống máy móc thiết bị đến năm 2025 đã được đầu tư mới, đồng bộ, hiện đại phục vụ công tác thi công các công trình hạ tầng, danh mục tài sản tập trung chủ yếu tại nhóm máy móc thiết bị và phương tiện vận tải phục vụ cho hoạt động xây lắp hạ tầng giao thông chính là hoạt động cốt lõi của Công ty. Đánh giá hoạt động đầu tư máy móc thiết bị là hoàn toàn phù hợp và hiệu quả



1.1 HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH TÍN DỤNG

Năm 2025 về tổng thể dư nợ trong năm tăng chủ yếu từ nợ vay ngắn hạn. Nợ vay ngắn hạn tăng 23% so với đầu năm và nợ vay dài hạn giảm 26% so với đầu năm. Vay ngắn hạn chủ yếu vay vốn bổ sung vốn lưu động cho các dự án. Khoản vay dài hạn chủ yếu tập trung ở khoản vay thuê mua tài chính để phục vụ cho việc đầu tư hệ thống máy móc thiết bị, đồng bộ hóa toàn bộ dây chuyền thiết bị.

1.2 TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI



LIZEN tham gia vào các dự án phát triển ngành công nghiệp điện năng, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo không chỉ góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương ngày một đi lên mà còn thể trách nhiệm môi trường của doanh nghiệp khi khai thác các giải pháp năng lượng tái tạo, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững.



Hệ thống máy móc thiết bị đồng bộ và hiện đại được đầu tư thể hiện mối quan tâm của doanh nghiệp đến môi trường khi hạn chế lượng khí thải trong vận hành ra môi trường hay giảm thiểu chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu sản xuất. Năm 2025, Công ty đã đầu tư máy móc thiết bị xe chạy điện trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về nguồn nhân lực, năm 2025 LIZEN tập trung điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tập trung xây dựng, đào tạo đội ngũ của các đơn vị phù hợp với định hướng phát triển, nâng cao năng suất lao động.

Về trách nhiệm xã hội: Trong năm vừa qua Công ty cũng đã chủ động, tích cực trong các hoạt động đóng góp vào quỹ học bổng Đại học Thủy lợi, Đại học Giao thông vận tải, tài trợ cho Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa để chăm lo, thăm hỏi nạn nhân do chất độc dioxin thuộc xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa; thực hiện công tác xã hội, chăm lo tốt cho người nghèo, người khó khăn tại các xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa; xã Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai; xã Ninh Sơn tỉnh Khánh Hòa cùng nhiều hoạt động khác thể hiện trách nhiệm với xã hội.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- BTGD luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch, nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, chủ động triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức thực hiện một cách tích cực nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
- BTGD đã đề ra nhiều kế hoạch, giải pháp thiết thực nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí cho các công trường nhằm giảm thiểu chi phí, đảm bảo nguồn vốn và tình hình tài chính phục vụ cho các hoạt động của Công ty.
- BTGD chủ động tổ chức đánh giá khó khăn, thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, chỉ rõ những hạn chế và tồn tại nhằm tìm giải pháp khắc phục.
- Năm 2025, BTGD đẩy mạnh hoạt động chống tham ô hối lộ trong toàn hệ thống, ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý, kiểm tra. Đây là chủ trương HĐQT ghi nhận và đánh giá cao, đề nghị BTGD phát huy hơn trong việc phát hiện và xử lý các hành vi tiêu cực trong toàn hệ thống Công ty, xây dựng hình ảnh đội ngũ nhân sự có tầm có tâm, nâng cao uy tín của Doanh nghiệp với đối tác, khách hàng, cổ đông.
- Đẩy mạnh công nghệ hoá trong công tác điều hành cũng như trong hoạt động sản xuất kinh doanh.



3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2026, LIZEN tiếp tục hoạch định chiến lược phát triển dài hạn với 03 (ba) lĩnh vực chính phù hợp với xu thế phát triển chung của tình hình kinh tế - xã hội, bao gồm: Hạ tầng giao thông, Hạ tầng dân dụng – công nghiệp và năng lượng tái tạo, Bất động sản.

Theo đó, LIZEN tập trung:

- ❖ Đối với lĩnh vực cốt lõi trọng tâm xuyên suốt là hạ tầng giao thông, LIZEN sẽ tiếp tục hoàn thiện việc thi công và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm trong năm 2026 và đầu năm 2027. Đồng thời, công ty sẽ tiếp tục đấu thầu các dự án đầu tư công, mở rộng việc đầu tư trong lĩnh vực PPP và dự án tư nhân có quy mô lớn. Mục tiêu doanh thu bình quân hàng năm trong lĩnh vực này trên 2.000 tỷ đồng.
- ❖ Quản lý kiểm soát chi phí chặt chẽ, có giải pháp kịp thời đảm bảo hiệu quả theo hoạch định.
- ❖ Thực hiện cơ chế giao khoán đến các Ban điều hành Dự án, thực hiện kiểm soát dòng tiền và quản trị hiệu quả tổng thể.
- ❖ Xây dựng và bồi đắp văn hoá doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên chuyên nghiệp, có các chính sách khuyến khích người lao động gắn bó với Công ty.
- ❖ Chỉ đạo tiếp tục triển khai các giải pháp pháp nâng cao chất lượng công tác quản trị, quản lý điều hành của Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- ❖ Đẩy mạnh việc tái cấu trúc Công ty theo định hướng:
 - BTGD: phân quyền, trao quyền cụ thể cho BTGD, nâng cao cơ chế quản lý kiểm soát nhằm tăng cường hoạt động điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Triển khai đẩy mạnh áp dụng công nghệ trong hoạt động điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống.
 - Chú trọng vào công tác xây dựng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, phù hợp với văn hóa và chiến lược kinh doanh..



**V. QUẢN TRỊ
CÔNG TY 2025**



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

Stt	Thành viên	Chức danh	Số lượng cổ phần/ tỷ lệ sở hữu cổ phần	Nắm giữ chứng khoán khác do tổng công ty phát hành	Chức danh quản lý tại đơn vị khác
1	Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch HĐQT	6.206.055 cp tương ứng 2,98%	Không có	Chức danh quản lý của từng thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác (xem thông tin mục Mô hình quản trị).
2	Ông Tăng Quốc Thuộc	Thành viên HĐQT	1.318.520 cp tương ứng 0,63%	Không có	
3	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Thành viên HĐQT không điều hành	10.467.281 cp tương ứng 5,02%	Không có	
4	Ông Phan Ngọc Hiếu	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	25 cp tương ứng 0%	Không có	
5	Ông Budiman Satrio Sudono Liem	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	104.769 cp tương ứng 0,05 %	Không có	
6	Ông Dương Kim Ngọc	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	0 cp tương ứng 0%	Không có	

1.2 CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- LIZEN thực hiện mô hình quản trị Ủy ban Kiểm toán thuộc HĐQT Công ty. Ủy ban hoạt động theo nhiệm vụ được giao, hỗ trợ hiệu quả cho HĐQT trong công tác giám sát, tổ chức và quản trị thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Ủy ban Kiểm toán tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc mà Quy chế hoạt động quy định.

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phan Ngọc Hiếu	Trưởng ban	01/03/2024	Kỹ sư
2	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Thành viên	26/01/2022	Cử nhân Kinh tế

1.3 HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần LIZEN đã tổ chức các cuộc họp vào các ngày: 24/02/2025; 28/02/2025; 26/03/2025; 02/06/2025; 23/06/2025, 11/8/2025, 15/08/2025, 03/11/2025, 11/12/2025, 15/12/2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch	100%	
2	Ông Tăng Quốc Thuộc	Thành viên	100%	
3	Ông Budiman Satrio Sudono Liem	Thành viên	92%	Bận công tác
4	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Thành viên	100%	
5	Ông Phan Ngọc Hiếu	Thành viên	100%	
6	Ông Dương Kim Ngọc	Thành viên	100%	

1.3 HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Nội dung và kết quả các cuộc họp:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/ NQ-LIZEN- HĐQT	28/02/2025	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông Công ty Cổ phần LIZEN để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Ngày đăng ký cuối cùng: 20/03/2025. - Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu phổ thông – 01 quyền biểu quyết. - Thời gian dự kiến Đại hội: 26/04/2025. -Địa điểm: Công ty sẽ thông báo cụ thể trong Thư mời tham dự Đại hội đến từng cổ đông. - Nội dung họp: Công ty sẽ thông báo cụ thể trong Thư mời tham dự Đại hội đến từng cổ đông. Hội đồng quản trị thống nhất giao cho Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông theo quy định.	100%
2	02/ NQ-LIZEN- HĐQT	23/06/2025	1. Thông qua chủ trương về việc liên danh với đối tác với tỷ lệ tham gia vốn là 36% để đầu tư Dự án Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình. 2. Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025. - Ngày đăng ký cuối cùng: 15/07/2025.	100%

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nội dung và kết quả các cuộc họp:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu phổ thông – 01 quyền biểu quyết. - Thời gian dự kiến Đại hội: 14/08/2025 -Địa điểm và nội dung họp: Công ty sẽ thông báo cụ thể trong Thư mời tham dự Đại hội đến từng cổ đông. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo việc chuẩn bị tài liệu, hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Giao cho Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông theo quy định. 3.Thông qua việc điều chỉnh các nội dung trong Giấy chứng nhận đầu tư của Dự án Khu dân cư đường Lý Thường Kiệt, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc (“Dự án”) với nội dung chính như sau: -Điều chỉnh diện tích của Dự án theo Quyết định giao đất số 2204/QĐ- UBND ngày 01/11/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng (từ 171.816 m2 thành 167.778m2); -Điều chỉnh tiến độ thực hiện phần đất thương mại – dịch vụ là 04 năm (tính từ ngày Giấy chứng nhận đầu tư được UBND tỉnh Lâm Đồng chấp thuận điều chỉnh lần thứ nhất – dự kiến từ 2025 đến 2029).	100%
3	03/ NQ-LIZEN-HĐQT	11/08/2025	Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính trong năm tài chính 2025 của Công ty Cổ phần LIZEN.	

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nội dung và kết quả các cuộc họp:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty thương thảo, ký kết Hợp đồng dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm tài chính 2025 với Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).	100%
4	04/ NQ-LIZEN- HĐQT	15/8/2025	Thông qua thứ tự thực hiện các phương án phát hành cổ phiếu của Công ty Cổ phần LIZEN theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/NQLIZEN-ĐHĐCĐ ngày 14/08/2025. Thông qua việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/NQ-LIZEN-ĐHĐCĐ ngày 14/08/2025. Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.	100%
5	05/ NQ-LIZEN- HĐQT	15/08/2025	Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật và kiện toàn nhân sự điều hành của Công ty: 1. Thay đổi người đại diện theo pháp luật: Người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi: Ông Bùi Dương Hùng, Chủ tịch HĐQT. 2.Thôi giao chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT đối với ông Tăng QuốcThuộc để nhận nhiệm vụ mới. 3. Thôi giao chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Cao Ngọc Phương do hết nhiệm kỳ và nhận nhiệm vụ mới.	100%

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nội dung và kết quả các cuộc họp:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			4. Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với: - Ông/Mr. Cao Ngọc Phương. - Ông/Mr. Tăng Quốc Thuộc. 5. Giao Chủ tịch HĐQT chủ trì trong việc phân công, giao việc trong Ban Tổng Giám đốc. Thông qua chủ trương về việc thành lập liên danh Công ty Cổ phần LIZEN và Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại 12 (“Công ty 12”), với tỷ lệ vốn góp Công ty 12 là 70% và LIZEN là 30%, điều chỉnh vốn điều lệ Công ty 12 lên 150 tỷ đồng để tham gia đấu thầu Dự án Khu dân cư ven Hồ Trung Phát kết hợp cải tạo theo hiện trạng Hồ Trung Phát. Thông qua chủ trương về việc nhận chuyển nhượng 51% cổ phần tại Công ty Cổ phần Hiệp hội Doanh nghiệp Phú Thọ.	100%
6	06/ NQ-LIZEN- HĐQT	03/11/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 29/10/2025): 208.602.467 cổ phiếu. Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024: từ 1.950.911.700.000 đồng lên 2.086.024.670.000 đồng. Thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty về số vốn điều lệ: 2.086.024.670.000 đồng chia thành chia thành 208.602.467 cổ phần. Giao Người đại diện theo pháp luật Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện việc báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật, ký ban hành Điều lệ sửa đổi, đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết với Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.	100%

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- HĐQT có 06 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập, các thành viên HĐQT đều tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, xây dựng chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty đại chúng.
- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những quyết định đem lại lợi ích cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, mô hình tổ chức trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Đặc biệt hoạt động đầu tư máy móc thiết bị đồng bộ, hiện đại phục vụ thi công cho các dự án trọng điểm đã được HĐQT xem xét, chỉ đạo kịp thời.
- Các thành viên HĐQT cũng tham dự một số cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Tổng giám đốc. Các quyết định quan trọng của Ban Tổng giám đốc đều được phân tích đánh giá, tham vấn ý kiến từ các thành viên HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.
- Các thành viên HĐQT chủ động hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi đối với Ban Tổng giám đốc về hoạt động quản trị Công ty.

Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong HĐQT

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phan Ngọc Hiếu	2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	2	100%	100%	

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Nội dung các cuộc họp: Tập trung rà soát, đánh giá giao dịch với người liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT; đánh giá kết quả giám sát và thông qua chương trình hoạt động của ủy ban kiểm toán.
- Ủy ban kiểm toán hoạt động theo nhiệm vụ được giao, hỗ trợ hiệu quả cho HĐQT trong công tác giám sát, tổ chức và quản trị thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Ủy ban kiểm toán luôn phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ hiệu quả đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có.

2. ỦY BAN KIỂM TOÁN

Cơ cấu của UBKT gồm hai thành viên:

- Ông **Phan Ngọc Hiếu** – Thành viên độc lập HĐQT, Trưởng ban Ủy ban Kiểm toán (xem nội dung I)
- Ông **Nguyễn Văn Nghĩa** – Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Kiểm toán (xem nội dung I)

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN

3.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

1.Thu nhập của HĐQT	4.897.884.000
+Ông Bùi Dương Hùng - Chủ tịch HĐQT	2.439.695.000
+Ông Tăng Quốc Thuộc - Thành viên HĐQT	1.738.189.000
+Ông Nguyễn Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT	180.000.000
+Ông Phan Ngọc Hiếu - Thành viên HĐQT	180.000.000
+Ông Dương Kim Ngọc - Thành viên HĐQT	180.000.000
+Ông Budiman Satrio Sudono Liem – Thành viên HĐQT	180.000.000
2. Ngân sách hoạt động cho HĐQT, người quản trị Công ty, Ban thư ký	1.106.207.000
3. Lương thưởng Ban Tổng Giám đốc	6.610.000.000
+Tổng Giám đốc	1.560.000.000
+Các thành viên khác của Ban Tổng Giám đốc	5.050.000.000
Tổng	12.614.091.000

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Ông BÙI DƯƠNG HÙNG	Chủ tịch HĐQT	6.206.055	2,98 %	
1.1	Ông Bùi Đình Cẩn		-	-	Cha
1.2	Bà Nguyễn Thị Nga		-	-	Vợ
1.3	Bà Bùi Hà Thanh		-	-	Con
1.4	Bà Bùi Phương Thanh		-	-	Con
1.5	Ông Bùi Đình Sơn		-	-	Em
1.6	Bà Bùi Thị Hương		-	-	Em
1.7	Bà Bùi Thị Tuyết		-	-	Em
1.8	Ông Bùi Văn Sinh		-	-	Em
1.9	Bà Bùi Thị Mai		-	-	Em
1.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16		-	-	Tổ chức có liên quan
1.1	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng LIZEN		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Ông TĂNG QUỐC THUỘC	Thành viên HĐQT	1.318.520	0,63%	Miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT ngày 15/08/2025
2.1	Ông Tăng Văn Đăng		-	-	Cha
2.2	Bà Huỳnh Phương Ngọc		-	-	Vợ
2.3	Bà Tăng Ngọc Lam Anh		-	-	Con
2.4	Bà Tăng Ngọc Bảo Anh		-	-	Con
2.5	Ông Tăng Quốc Anh		-	-	Con
2.6	Bà Tăng Tuyết Nhung		-	-	Chị
2.7	Bà Tăng Tuyết Thu		-	-	Chị
2.8	Ông Tăng Quốc Trung		-	-	Em
2.9	Công ty Cổ phần Bất động sản LIZEN		-	-	Tổ chức có liên quan
2.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Tiềm ích LICOGI 16		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Ông TĂNG QUỐC THUỘC	Thành viên HĐQT	1.318.520	0,63%	
2.11	Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị		-	-	Tổ chức có liên quan
2.12	Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn		-	-	Tổ chức có liên quan
2.13	Công ty Cổ phần Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng		-	-	Tổ chức có liên quan
2.14	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ông NGUYỄN VĂN NGHĨA	Thành viên HĐQT	10.467.281	5,02%	
3.1	Bà Phạm Thị Hồng Nhung		-	-	Vợ
3.2	Ông Nguyễn Minh Tuấn		-	-	Con
3.3	Bà Nguyễn Thị Hợp		-	-	Chị
3.4	Bà Nguyễn Thị Hải		-	-	Chị
3.5	Bà Nguyễn Thị Tình		-	-	Em
3.6	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		-	-	Em
3.7	Ông Nguyễn Văn Tâm		-	-	Em
3.8	Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Vận tải Thanh Long		-	-	Tổ chức liên quan
3.9	Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Amecc		-	-	Tổ chức liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Ông PHAN NGỌC HIẾU	Thành viên HĐQT	25	0,00%	
4.1	Ông Phan Ngọc Diệm		-	-	Cha
4.2	Bà Nguyễn Thị An		-	-	Mẹ
4.3	Bà Nguyễn Thị Thanh Mai		-	-	Vợ
4.4	Ông Phan Trọng Duy		-	-	Con
4.5	Ông Phan Minh Đăng		-	-	Con
4.6	Ông Phan Minh Đức		-	-	Con
4.7	Bà Phan Ngọc Thảo		-	-	Em
4.8	Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Thương mại Đại Dũng		-	-	Tổ chức có liên quan
4.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16		-	-	Tổ chức có liên quan
4.10	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam		-	-	Tổ chức có liên quan
4.11	Công ty Cổ phần Cơ điện Miền Trung		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Ông BUDIMAN SATRIO SUDONO LIEM	Thành viên HĐQT	104.769	0,05%	
5.1	Bà Lie Dhamadinna Swan Tju		-	-	Vợ
5.2	Bà Nadya Putri Amalia Sudono		-	-	Con
5.3	Ông Christopher Putra Dharma Sudono		-	-	Con
6	Ông DƯƠNG KIMNGỌC	Thành viên HĐQT	-	-	
6.1	Bà Quách Thị Mai Anh		-	-	Vợ
6.2	Bà Dương Phương Mai		-	-	Con gái
6.3	Ông Nguyễn Trung Thu Linh		-	-	Con rể
6.4	Ông Dương Đức Huy		-	-	Con trai
6.5	Bà Dương Thị Minh Châu		-	-	Chị ruột
6.6	Ông Lê Công Lương		-	-	Anh rể
6.7	Bà DươngThị Bích Nguyên		-	-	Chị ruột
6.8	Ông Tạ Văn Thức		-	-	Anh rể
6.9	Ông Quách Văn Ngự		-	-	Bố vợ (Đã mất)
6.10	Bà Quách Thị Khang		-	-	Mẹ vợ

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC				
1	Ông PHÍ NGỌC ANH	Phó Tổng Giám đốc	110.859	0,05%	
1.1	Ông Phí Ngọc Bái		-	-	Cha
1.2	Bà Trịnh Thị Bé		-	-	Mẹ
1.3	Bà Phan Thị Vân Anh		-	-	Vợ
1.4	Ông Phí Gia Bảo		-	-	Con
1.5	Ông Phí Ngọc Gia An		-	-	Con
1.6	Bà Phí Thị Hồng Yến		-	-	Em
1.7	Bà Phí Thị Khánh Uyên		-	-	Em
1.8	Bà Phí Ngọc Khanh		-	-	Em
1.9	Bà Phí Thị Bình		-	-	Em
1.10	Ông Phí Ngọc Thanh		-	-	Em
1.11	Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Ông CAO NGỌC PHƯƠNG	Tổng Giám đốc/Phó Tổng Giám đốc	329.239	0,16%	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc ngày 15/08/2025. Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 15/08/2025
2.1	Ông Cao Văn Dũng		-	-	Cha
2.2	Bà Trần Thị Diễm		-	-	Mẹ
2.3	Bà Lê Thị Út		-	-	Mẹ vợ
2.4	Bà Nguyễn Thị Thủy		-	-	Vợ
2.5	Bà Cao Nguyễn Bảo Quyên		-	-	Con
2.6	Ông Cao Quý Hải		-	-	Con
2.7	Bà Cao Thị Ái Xuân		-	-	Chị
2.8	Bà Cao Thị Ái Thanh		-	-	Em
2.9	Bà Cao Thị Ái Châu		-	-	Em
2.10	Ông Cao Ngọc Trung		-	-	Em
2.11	Công ty Cổ phần Điện mặt trời Chư Ngọc		-	-	Tổ chức có liên quan
2.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ông TĂNG QUỐC THUỘC	Phó Tổng Giám đốc	Xem Thành viên HĐQT		
4	Bà LÊ THỊ PHƯƠNG NAM	Phó Tổng Giám đốc, Người được UQ CBTT; Người quản trị công ty	532.753	0.26%	
4.1	Ông Lê Thọ Kia		-	-	Cha
4.2	Bà Nguyễn Thị Thời		-	-	Mẹ
4.3	Ông Phạm Nam Anh		-	-	Con
4.4	Bà Phạm Lê Anh Thy		-	-	Con
4.5	Ông Lê Thọ Sinh		-	-	Anh
4.6	Ông Lê Thọ Viên		-	-	Anh
4.7	Ông Lê Thọ Việt		-	-	Anh

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Ông NGUYỄN VĂN VIỆT	Phó Tổng Giám đốc	553.134	0.27%	
5.1	Bà Phạm Thị Rang		-	-	Mẹ
5.2	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý		-	-	Vợ
5.3	Bà Nguyễn Bích Phong		-	-	Con
5.4	Ông Nguyễn Phúc Thịnh		-	-	Con
5.5	Bà Nguyễn Kim Loan		-	-	Chị
5.6	Bà Nguyễn Kim Phượng		-	-	Chị
5.7	Ông Nguyễn Văn Phương		-	-	Anh
5.8	Bà Nguyễn Kim Lan		-	-	Chị
5.9	Ông Nguyễn Văn Trung		-	-	Anh
5.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng LIZEN		-	-	Tổ chức có liên quan
5.11	Công ty Cổ phần Bất động sản LIZEN		-	-	Tổ chức có liên quan
5.12	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12		-	-	Tổ chức có liên quan

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Ông BÀNH VĂN ANH	Phó Tổng Giám đốc	59.449	0.03%	
6.1	Ông Bành Chí Công		-	-	Cha
6.2	Bà Nguyễn Thị Trường		-	-	Mẹ
6.3	Bà Vũ Thị Khi		-	-	Vợ
6.4	Bà Bành Vũ Anh Ngọc		-	-	Con
6.5	Ông Bành Vũ Huy Hoàng				Con
6.6	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng LIZEN		-	-	Tổ chức có liên quan
I	KẾ TOÁN TRƯỞNG				

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông ĐỖ VĂN HƯỞNG	Kế toán trưởng	17.762	0.01%	
1.1	Bà Thái Thị Thanh Mai		-	-	Vợ
1.2	Bà Đỗ Thái Bảo Ngọc		-	-	Con
1.3	Ông Đỗ Văn Hân		-	-	Cha ruột
1.4	Bà Đàm Thị Nhàn		-	-	Mẹ ruột
1.5	Bà Đỗ Thanh Huyền		-	-	Em gái
1.6	Ông Nguyễn Tuấn Anh		-	-	Em rể
1.7	Ông Thái Văn Tấn		-	-	Cha vợ
1.8	Bà Nguyễn Thị Mười Hai		-	-	Mẹ vợ

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Bùi Dương Hùng	Người nội bộ	5.800.052	2,97%	6.206.055	2,98 %	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
2	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Người nội bộ	9.782.506	5,01%	10.467.281	5,02%	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
3	Ông Tăng Quốc Thuộc	Người nội bộ	1.232.263	0,63%	1.318.520	0,63 %	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
4	Ông Phan Ngọc Hiếu	Người nội bộ	24	0%	25	0%	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
5	Ông Budiman Satrio Sudono Liem	Người nội bộ	97.915	0,05%	104.769	0,05 %	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
6	Ông Phí Ngọc Anh	Người nội bộ	107.307	0,06%	110.859	0,05 %	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
7	Ông Cao Ngọc Phương	Người nội bộ	307.700	0,16%	329.239	0,16 %	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
8	Bà Lê Thị Phương Nam	Người nội bộ	497.900	0,26%	532.753	0,26 %	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9	Ông Nguyễn Văn Việt	Người nội bộ	516.948	0,26%	553.134	0,27%	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Ông Bành Văn Anh	Người nội bộ	55.560	0,03%	59.449	0,03%	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Ông Đỗ Văn Hưởng	Người nội bộ	16.600	0,01%	17.762	0,01%	Tăng số lượng cổ phần năm giữ do nhận cổ tức bằng cổ phiếu

3.2 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.1 LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

❖ Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm (đơn vị: đồng)

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty CP BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Phải thu tiền lãi chậm thanh toán BOT BGLS	-	29.591.043.967
	Giảm phải thu do quyết toán	-	(12.818.399.169)
	Cần trừ nợ phải thu, tăng vốn góp	-	149.142.000.000
Công ty CP Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng	Cho vay	12.666.000.000	-
	Đã thu gốc cho vay	16.010.000.000	-
	Lãi cho vay phải thu	407.074.580	-
	Lãi cho vay đã thu	407.074.580	-

3.3 HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

❖ Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm (đơn vị: đồng)

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty CP Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng	Phải thu khác	13.073.074.580	6.319.597.603
	Đã thu khác	16.417.074.580	-
	Phải thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.089.323.551.258	60.206.765.792
	Đã thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	602.653.226.330	19.114.352.427
	Nhận ứng trước từ khách hàng	126.384.044.446	5.000.000.000
	Góp vốn	198.085.366.621	13.344.000.000

3.3 HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

❖ Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả các bên liên quan như sau (đơn vị: đồng):

Phải thu ngắn hạn của khách hàng			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông	Phải thu bán hàng, dịch vụ	11.878.702.365	11.878.702.365
Công ty CP BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Phải thu bán hàng, dịch vụ	513.786.718	513.786.718
Công ty Cổ phần BOT 38	Phải thu bán hàng, dịch vụ	28.293.236.718	28.293.236.718
Công ty CP Boo Phú Ninh	Phải thu bán hàng, dịch vụ	79.642.152.583	79.642.152.583
Công ty CP Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng	Phải thu bán hàng, dịch vụ	449.137.354.473	47.046.813.052
Bùi Dương Hùng	Phải thu bán hàng, dịch vụ	-	152.555.000
Phí Ngọc Anh	Phải thu bán hàng, dịch vụ	-	100.000.000

Trả trước cho người bán ngắn hạn			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông	Phải thu bán hàng, dịch vụ	386.145.312	386.145.312
Công ty CP AMECC GT	Phải thu bán hàng, dịch vụ	-	12.316.616.645

3.3 HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

❖ Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả các bên liên quan như sau (đơn vị: đồng):

Phải thu về cho vay ngắn hạn			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Trần Duy Doanh	Cho vay	38.623.300.000	29.831.000.000

Phải thu ngắn hạn khác			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cao tốc Hữu Nghị Chi Lăng	Phải thu khác	2.000.000.000	6.319.597.603
Cao Ngọc Phương	Tạm ứng	-	15.000.000
Bành Văn Anh	Tạm ứng	10.160.598.881	4.743.598.881
Luyện Trung Dũng	Tạm ứng	42.118.263.918	25.877.263.918

Phải trả cho người bán ngắn hạn			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Amecc GT	Phải trả mua hàng, dịch vụ	-	6.222.066.627

3.3 HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

❖ Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả các bên liên quan như sau (đơn vị: đồng):

Người mua trả trước tiền			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Cao tốc Hữu Nghị Chi Lăng	Nhận ứng trước từ khách hàng	3,596,679,381	1,495,538,329
Tăng Quốc Thuộc	Nhận ứng trước từ khách hàng	-	961,745,400

Phải trả khác ngắn hạn			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả thù lao HĐQT, BKS	Thù lao	4,996,971,206	7,093,316.251
Tăng Quốc Thuộc	Phải trả khác	2,500,000,000	2.500.000.000

Phải trả cho vay ngắn hạn			
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP BOT 38	Vay ngắn hạn	5.520.471.271	5.520.471.271

3.3 HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

3.2.2 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Các quy định quản trị công ty về vai trò, quyền, nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc được tuân thủ tốt.
- Công ty tiếp tục hoàn thiện quản trị công ty để có thể đáp ứng đầy đủ quản trị công ty theo tiêu chuẩn CG Code.
- Các nghị quyết của HĐQT được 100% thành viên tham gia dự họp thông qua. HĐQT làm việc đúng theo nguyên tắc tập thể, các thành viên HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công ty.
- Tách bạch chức năng Chủ tịch HĐQT và TGD. HĐQT giao trách nhiệm cho Ban Tổng Giám đốc tổ chức, điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Công ty có công bố chi tiết liên lạc của cán bộ phụ trách quan hệ cổ đông/ quan hệ nhà đầu tư là cầu nối liên lạc, có thể kịp thời tiếp nhận thông tin, thắc mắc và phản hồi cho nhà đầu tư quan tâm tình hình hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục tăng cường hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2025

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Lizen trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Lizen và các Công ty con (sau đây được gọi chung là "Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Công ty

Công ty Cổ phần Lizen.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

0302310209 đăng ký lần đầu ngày 02/06/2006, đăng ký thay đổi lần 30 ngày 02/12/2025
Số Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính

24A Phan Đăng Lưu, Phường Gia Định, TP.Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch
Ông Tăng Quốc Thuộc	Phó Chủ tịch, thành viên (miễn nhiệm chức vụ phó chủ tịch từ ngày 15/08/2025)
Ông Budiman Satrio Sudono Liem	Thành viên
Ông Phan Ngọc Hiếu	Thành viên
Ông Dương Kim Ngọc	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Thành viên

Ban Điều hành và Kế toán trưởng

Ban Điều hành trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Cao Ngọc Phương	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15/08/2025)
Ông Cao Ngọc Phương	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 15/08/2025)
Ông Tăng Quốc Thuộc	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 15/08/2025)
Ông Phí Ngọc Anh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lê Thị Phương Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bành Văn Anh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Việt	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Văn Hưởng	Kế toán trưởng

Ủy ban kiểm toán

Các thành viên Ủy ban kiểm toán trong kỳ và tại ngày lập báo cáo gồm:

Ông Phan Ngọc Hiếu	Trưởng ban
Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Thành viên

Đại diện theo pháp luật

Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị
--------------------	----------------------------

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Trách nhiệm của Ban Điều hành đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Điều hành Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Điều hành Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025, kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024, Thông tư số 18/2025/TT-BTC ngày 26/04/2025, Thông tư 08/2026/TT-BTC ngày 03/02/2026 sửa đổi bổ sung của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Ban Điều hành
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bùi Dương Hùng

Xem nội dung BCTC hợp nhất 2025, BCTC riêng 2025 đầy đủ tại website: lizen.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty Cổ phần Lizen

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Lizen (gọi tắt là “Công ty”) và các Công ty con (“sau đây được gọi chung là Tập đoàn”), được lập ngày 30/03/2026, từ trang 06 đến trang 46, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lizen tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Lizen cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 03 năm 2025.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM



Trần Trí Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN Kiểm toán số
0895-2023-126-1
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Trần Mạnh Đức
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN Kiểm toán số
4884-2024-126-1

B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2025	01/01/2025
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		5.853.966.796.373	4.610.550.287.431
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	989.663.098.719	359.580.486.996
1. Tiền	111		534.763.098.719	265.060.486.996
2. Các khoản tương đương tiền	112		454.900.000.000	94.520.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	963.391.109	10.963.391.109
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		963.391.109	10.963.391.109
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.816.730.721.240	2.123.678.636.642
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	2.008.743.290.103	1.587.779.483.361
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	601.569.955.142	389.040.799.745
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	44.244.718.391	35.302.418.391
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	443.392.736.647	361.837.556.207
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.7	(281.219.979.043)	(250.281.621.062)
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	1.983.210.230.566	2.055.564.927.611
1. Hàng tồn kho	141		1.983.210.230.566	2.055.564.927.611
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		63.399.354.739	60.762.845.073
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	1.594.287.552	33.537.157
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		21.111.920.265	57.848.934.766
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.18	40.693.146.922	2.880.373.150
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.713.290.508.006	1.409.329.832.583
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		166.183.151.701	73.133.989.198
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.6	166.183.151.701	73.133.989.198
II. Tài sản cố định	220		389.066.990.741	447.185.433.687
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	59.257.730.598	91.862.612.598
- Nguyên giá	222		670.653.635.446	564.611.142.652
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(611.395.904.848)	(472.748.530.054)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	329.809.260.143	355.322.821.089
- Nguyên giá	225		471.912.070.985	522.281.316.906
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		(142.102.810.842)	(166.958.495.817)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	-	-
- Nguyên giá	228		10.254.240.000	10.254.240.000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(10.254.240.000)	(10.254.240.000)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.13	92.091.872.222	76.436.566.161
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		92.091.872.222	76.436.566.161
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	960.910.933.182	734.870.939.623
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		861.078.432.095	623.814.459.047
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		107.111.760.000	107.111.760.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(7.279.258.913)	(7.655.279.424)
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	11.600.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		105.037.560.160	77.702.903.914
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	44.551.288.771	27.162.028.956
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.24	59.131.805.548	47.773.053.452
3. Lợi thế thương mại	269	V.15	1.354.465.841	2.767.821.506
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		7.567.257.304.379	6.019.880.120.014

B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2025	01/01/2025
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		4.785.537.380.343	3.428.756.889.033
I. Nợ ngắn hạn	310		4.666.659.075.017	3.255.522.223.771
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	557.716.839.076	757.880.324.782
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.17	1.984.852.353.479	979.281.040.433
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.18	39.872.033.708	78.530.630.956
4. Phải trả người lao động	314		37.057.903.103	41.715.306.444
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	866.729.696.198	307.733.609.949
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.20	31.373.927.644	1.114.940.107
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21	119.973.461.511	192.605.749.957
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.22	988.969.320.835	838.399.109.170
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.23	206.304.500	206.304.500
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		39.907.234.963	58.055.207.473
II. Nợ dài hạn	330		118.878.305.326	173.234.665.262
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.21	483.000.000	823.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.22	111.582.673.921	170.874.282.121
3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.24	6.812.631.405	1.537.383.141
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2.781.719.924.036	2.591.123.230.981
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.25	2.781.719.924.036	2.591.123.230.981
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		2.086.024.670.000	1.950.911.700.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		2.086.024.670.000	1.950.911.700.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		93.475.603.494	93.475.603.494
3. Cổ phiếu quỹ (*)	415		(18.771.380.000)	(18.771.380.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		119.204.302.363	119.204.302.363
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		422.203.737.331	407.591.635.257
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		272.057.576.095	286.117.469.005
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		150.146.161.236	121.474.166.252
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		79.582.990.848	38.711.369.867
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		7.567.257.304.379	6.019.880.120.014

Người lập biểu

Phan Anh Huy

Kế toán trưởng

Đỗ Văn Hương

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Bà Dương Hùng

Xem nội dung BCTC hợp nhất 2025, BCTC riêng 2025 đầy đủ tại website: lizen.vn

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT				
Năm 2025				
Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	3.002.045.749.324	2.817.129.128.166
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		3.002.045.749.324	2.817.129.128.166
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.697.613.252.670	2.473.270.542.271
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		304.432.496.654	343.858.585.895
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6.936.519.174	34.461.392.043
6. Chi phí tài chính	22	VI.4	75.342.204.905	67.211.468.217
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		73.582.743.507	62.090.287.731
7. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		36.347.684.811	5.628.781.261
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	100.671.246.203	158.344.329.644
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+21-22)+24-(25+26)}	30		171.703.249.531	158.392.961.338
10. Thu nhập khác	31	VI.6	8.508.201.855	2.635.710.143
11. Chi phí khác	32	VI.7	1.496.981.487	2.730.435.311
12. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		7.011.220.368	(94.725.168)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		178.714.469.899	158.298.236.170
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9	39.833.414.482	50.310.469.463
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		(10.347.494.890)	(12.465.287.942)
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		149.228.550.307	120.453.054.649
17. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		150.146.161.236	121.474.166.252
18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(917.610.929)	(1.021.111.603)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	VI.11	683	575
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71	VI.11	683	575

Người lập biểu

Phan Anh Huy

Kế toán trưởng

Đỗ Văn Hương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bùi Dương Hùng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT				
(Theo phương pháp gián tiếp)				
Năm 2025				
Đơn vị tính: VND				
HÌ TIÊU	MÃ SỐ	Năm 2025	Năm 2024	
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01	178.714.469.899	158.298.236.170	
Điều chỉnh cho các khoản				
Chấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	113.384.564.567	129.034.627.568	
Các khoản dự phòng	03	30.562.337.470	80.635.256.139	
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản	04	-	62.109.880	
về tiền tệ có gốc ngoại tệ				
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(43.404.203.985)	(5.771.298.835)	
Chi phí lãi vay	06	73.582.743.507	62.090.287.731	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn	08	352.839.911.458	424.349.218.653	
liệu động				
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(721.590.290.336)	(580.297.729.396)	
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	72.354.697.045	(621.833.076.138)	
Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế	11	1.327.408.749.364	318.236.905.449	
u nhập doanh nghiệp phải nộp)				
Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(18.947.010.210)	1.588.525.042	
Tiền lãi vay đã trả	14	(79.267.551.723)	(59.731.580.423)	
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(75.566.583.139)	(16.120.126.320)	
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(21.792.197.498)	3.621.704.750	
ưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	835.439.724.961	(530.186.158.383)	
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn	21	(53.765.893.931)	(13.649.504.574)	
hác				
. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn	22	120.000.000	-	
hác				
. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của ĐV khác	23	(8.942.300.000)	(213.250.331.799)	
. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	27.600.000.000	249.739.801.201	
. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(273.429.366.621)	(162.486.000.000)	
. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	13.611.100.000	
. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	27	11.781.843.849	8.466.004.535	
ưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(296.635.716.703)	(117.568.930.637)	

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT				
(Theo phương pháp gián tiếp)				
Năm 2025				
(tiếp theo)				
Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Năm 2025	Năm 2024	
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành CP, nhận vốn góp của CSH	31	-	34.500.000.000	
2. Tiền thu từ đi vay	33	2.328.754.444.263	1.861.878.298.565	
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(2.119.113.332.564)	(1.395.982.045.111)	
4. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(118.362.508.234)	(128.285.181.806)	
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	(96.733.903.498)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	91.278.603.465	275.377.168.150	
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50	630.082.611.723	(372.377.920.870)	
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	359.580.486.996	731.958.407.866	
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	989.663.098.719	359.580.486.996	

Người lập biểu

Phan Anh Huy

Kế toán trưởng

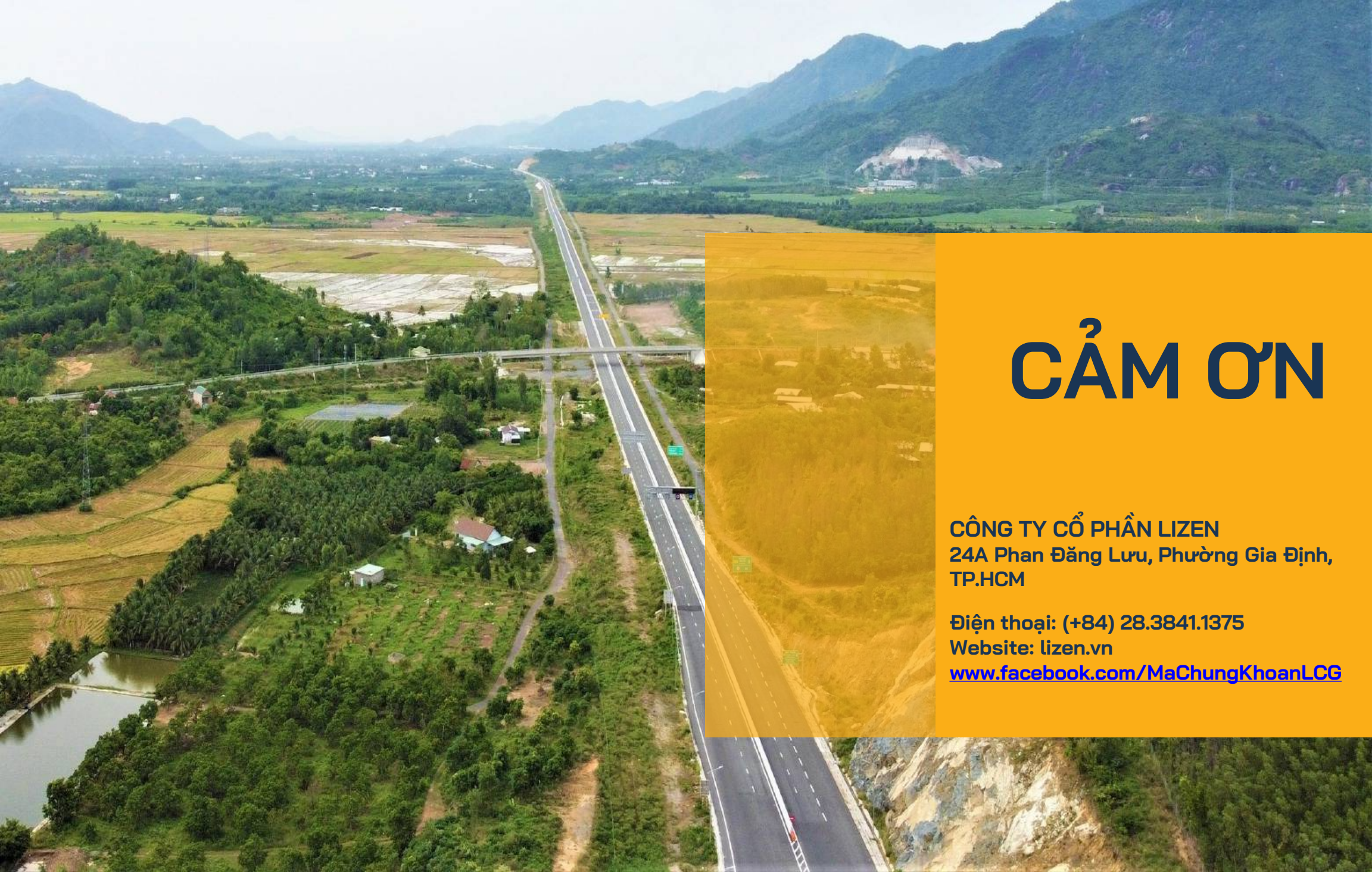
Đỗ Văn Hương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bùi Dương Hùng

Xem nội dung BCTC hợp nhất 2025, BCTC riêng 2025 đầy đủ tại website: lizen.vn



CẢM ƠN

CÔNG TY CỔ PHẦN LIZEN
24A Phan Đăng Lưu, Phường Gia Định,
TP.HCM

Điện thoại: (+84) 28.3841.1375

Website: lizen.vn

www.facebook.com/MaChungKhoanLCC



lizen.vn